

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
Ủy Ban Thánh Nhạc

HƯỚNG DẪN
MỤC VỤ THÁNH NHẠC

Tháng 4 năm 2014

Lưu hành nội bộ

NỘI DUNG

Các chữ viết tắt	5
Lời mở đầu	7
I. Vì sao chúng ta hát	9
Hội Thánh Tham gia	12
II. Hội Thánh cầu nguyện	15
A. Giám mục	15
B. Linh mục	16
C. Phó tế	17
D. Cộng đoàn Phụng Vụ	18
E. Tác viên Thánh Nhạc	19
<i>Ca Đoàn</i>	19
<i>Ca trưởng Thánh Nhạc</i>	21
<i>Xướng vịnh viên</i>	22
<i>Ca xướng viên</i>	22
<i>Người đệm đàn</i>	24
<i>Người phụ trách chung về Thánh nhạc</i>	25
F. Lãnh đạo và đào tạo	26
G. Tiếng Latinh trong Phụng Vụ	28
III. Âm Nhạc trong việc thờ phượng Chúa	29
A. Các loại âm nhạc khác nhau ...	29
<i>Âm nhạc dành cho Phụng Vụ Thánh</i>	29
<i>Ca điệu Grêgoriô (Bình Ca)</i>	31
<i>Nhạc sĩ sáng tác và Âm nhạc ngày nay</i>	33
B. Các Nhạc cụ	35
<i>Giọng hát của con người</i>	35
<i>Các nhạc cụ</i>	35
<i>Nhạc hòa tấu</i>	36
<i>Nhạc ghi âm</i>	37
<i>Các cung Kinh, cung Sách</i>	38
C. Vị trí Nhạc công và Nhạc cụ	38
IV. Chuẩn bị bài hát cho việc cử hành Phụng vụ	40
A. Hát những phần nào?	40

	<i>Nguyên tắc hát các bậc lễ</i>	40
	<i>Những phần được hát</i>	41
	<i>Thình lặng thánh</i>	45
B.	Ai lo việc ca hát trong Phụng vụ	45
C.	Cẩn trọng trong việc CHỌN bài hát	46
D.	Việc chuẩn nhận các bài thánh ca	48
E.	Tiêu chuẩn thẩm định bài hát	48
	<i>Ba thẩm định nhưng chỉ một lượng giá</i>	48
	<i>Thẩm định về phương diện Phụng vụ</i>	49
	<i>Thẩm định về phương diện Mục vụ</i>	50
	<i>Thẩm định về phương diện Âm nhạc</i>	51
V.	Cấu trúc các bài hát trong Phụng vụ	51
A.	Âm nhạc và cấu trúc thánh lễ	51
	<i>Nghi thức Đầu lễ</i>	52
	<i>Phụng vụ Lời Chúa</i>	56
	<i>Phụng vụ Thánh Thể</i>	62
	<i>Nghi thức Hiệp lễ</i>	65
	<i>Nghi thức Kết lễ</i>	69
B.	Âm nhạc và các Bí tích khác	71
	<i>Các Bí tích Khai tâm</i>	71
	<i>Nghi thức gia nhập Kitô giáo</i>	72
	<i>Rửa tội trẻ em</i>	73
	<i>Cử hành Rửa tội Trẻ em trong lễ CN</i>	74
	<i>Bí tích Thêm sức</i>	75
	<i>Nghi thức Hôn phối</i>	76
	<i>Nghi thức Truyền chức thánh</i>	79
	<i>Bí tích Xức dầu bệnh nhân</i>	79
	<i>Bí tích Hòa giải</i>	80
C.	Âm nhạc trong Phụng vụ Các Giờ Kinh	80
D.	Các nghi thức Phụng vụ khác	81
	<i>Nghi thức An táng</i>	81
	<i>Canh thức cầu nguyện</i>	83
	<i>Tại Nghĩa trang</i>	84
VI.	Kết luận	85

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CVL	Tài liệu hướng dẫn Thừa tác viên giáo dân trong Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ (USCCB, <i>Co-Workers in the Vineyard of the Lord: A Resource for Guiding the Development of Lay Ecclesial Ministry</i> - 2005)
GLCG	Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo (1992) – <i>Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin – Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, năm 2009</i>
HCGH	Công Đồng Vaticanô II, Hiến chế về Giáo Hội – <i>Gaudium et Spes</i> (1965)
HCMK	Công Đồng Vaticanô II, Hiến Chế về Mạc Khải – <i>Dei Verbum</i> (1965)
HCPV	Công Đồng Vaticanô II, Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh – <i>Sacrosanctum Concilium</i> (1963)
HTÂN	Huấn Thị về Âm Nhạc trong Phụng Vụ – <i>Musicam Sacram</i> (1967)
KLTN	Piô XII, Kỷ Luật về Thánh Nhạc – <i>Musicae Sacrae Disciplina</i> (1955)
PVGK	Phaolô VI, Hướng Dẫn Tổng Quát Phụng Vụ Các Giờ Kinh
QCTQ	Quy chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma - 2000
SBD	Sách Bài đọc trong Thánh Lễ
SLTG	Công Đồng Vaticanô II, Sắc Lệnh Truyền Giáo – <i>Ad Gentes</i> (1965)
Kinh Thánh	Bản dịch của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ

LỜI MỞ ĐẦU

Trong những năm qua, Ủy Ban Thánh Nhạc trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã nhận được nhiều thắc mắc và thao thức (từ các Đức giám mục, các linh mục tu sĩ, các nhạc sĩ sáng tác, các ca trưởng và các ca đoàn) liên quan đến lĩnh vực Thánh Nhạc trong phụng vụ. Ủy Ban Thánh Nhạc (UBTN) đã lắng nghe và ghi nhận. Hầu hết những thao thức và thắc mắc đều mong muốn UBTN sớm soạn thảo một tập hướng dẫn cụ thể như một kim chỉ nam mục vụ Thánh Nhạc, để giúp cho những ai có trách nhiệm trong lĩnh vực này “**luôn hát đúng phụng vụ theo hướng dẫn của Hội thánh, ngõ hầu tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa các tín hữu**”; đồng thời tạo được sự hiệp thông và hiệp nhất trong việc sử dụng Thánh Nhạc trong Phụng Vụ. Để giúp các ban Thánh Nhạc giáo phận, các Đại chủng viện, các dòng tu, các giáo xứ, các nhạc sĩ cũng như các anh chị em ca trưởng đạt được mục đích này trong các cử hành Phụng Vụ, nay UBTN trân trọng giới thiệu tập **Hướng Dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc**.

Tập “**Hướng Dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc**” này được soạn thảo dựa trên các văn kiện của Hội Thánh, của các Đức thánh cha, đặc biệt Huấn thị “**Về Âm Nhạc Trong Phụng Vụ**” (*Instructio de Musica in Sacra Liturgia* do Thánh Bộ Lễ Nghi ban hành ngày 5-3-1967); cùng với các ý kiến từ khắp nơi, trong đó phần lớn dựa vào văn kiện mới nhất của Ủy ban Phụng tự Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ về Thánh Nhạc. Văn kiện này đã được HĐGMHK thông qua ngày 4-11-2007. Văn kiện này mang tính mục vụ rất cao, với tựa đề: “**HÃY HÁT MỪNG CHÚA: Âm nhạc trong việc Thờ Phụng Thiên Chúa – SING TO THE LORD: Music in Divine Worship**”.

DẪN NHẬP

I. VÌ SAO CHÚNG TA HÁT MỪNG CHÚA

1. Thiên Chúa đã ban cho dân Người hồng ân ca hát. Thiên Chúa ở trong mỗi một con người, và Người hiện diện ở những nơi khởi sinh âm nhạc. Thật vậy, Thiên Chúa, Đấng ban tiếng hát cho con người luôn hiện diện bất cứ khi nào dân Người lên tiếng ca tụng Người.

2. Như tiếng kêu từ cõi sâu thẳm của con người chúng ta, âm nhạc là con đường để Thiên Chúa dẫn chúng ta hướng tới nơi cao vời hơn. Như thánh Augustinô đã nói: *“Người nào yêu thì hát.”*¹ Vì thế âm nhạc là dấu chỉ Thiên Chúa yêu thương chúng ta và chúng ta yêu mến Người. Theo nghĩa này thì âm nhạc mang tính chất riêng tư. Nhưng nếu âm nhạc không vang lên, thì nó không còn phải là âm nhạc nữa, và bất cứ khi nào âm nhạc được vang lên, nó mới đến được với người khác. Tự bản chất, âm nhạc vừa có chiều kích cá nhân, vừa có chiều kích cộng đồng. Vì vậy, có thể nói rằng việc cùng nhau ca hát trong thánh đường diễn tả một cách tốt đẹp sự hiện diện có tính bí tích của Thiên Chúa giữa dân Người.

3. Tổ tiên chúng ta đã ngất ngây vui sướng vì hồng ân ca hát này, đôi khi có được nhờ sự thúc đẩy của Thiên Chúa. Thiên Chúa đã phán cùng Môsê: *“Bây giờ các người hãy viết cho mình bài ca này, (các) người hãy dạy cho con cái Ít-ra-en, hãy đặt vào miệng chúng, để Ta lấy bài ca ấy làm chứng cáo tội con cái Ít-ra-en.”*² Dân riêng của Thiên Chúa, sau khi vượt qua Biển Đỏ đã đồng thanh hát mừng Chúa.³ Đêbora, thẩm phán Ít-ra-en, cùng với Barak đã hát mừng Chúa sau khi được Thiên Chúa ban cho

¹ x. QCTQ, số 39

² Đnl 31,19

³ x. Xh 15,1-18

họ khai hoàn.⁴ Vua Đavít và toàn thể nhà Israel “vui đùa trước nhan ĐỨC CHÚA, với mọi thứ nhạc cụ bằng gỗ trắc bá, với đàn cầm đàn sắt, trống con, chũm chọe, thanh la.”⁵

4. Chúa Giê-su và các môn đệ hát thánh vịnh trước khi ra núi Ôliu.⁶ Thánh Phaolô dạy các tín hữu Êphê-sô “hãy cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa.”⁷ Ở trong tù Ngài đã cùng hát với Silas.⁸ Thánh Giacô-bê viết thư khuyên nhủ: “Ai trong anh em đau khổ ư? Người ấy hãy cầu nguyện. Ai vui vẻ chăng? Người ấy hãy hát thánh ca.”⁹

5. Vâng lệnh Đức Kitô và Hội Thánh, tuần này sang tuần khác, chúng ta quy tụ trong cộng đoàn phụng vụ. Như tiền nhân, chúng ta “hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng.”¹⁰ Việc cùng nhau diễn tả đức tin bằng lời ca tiếng hát trong các cử hành phụng vụ làm kiên vững đức tin khi đức tin suy yếu, đồng thời đưa chúng ta hòa nhập với tiếng nói được linh hứng của Hội Thánh cầu nguyện. Khi được diễn tả cách tốt đẹp bằng phụng vụ, đức tin sẽ thăng tiến. Những cuộc cử hành phụng vụ chu đáo có thể cổ vũ và nuôi dưỡng đức tin. Những cuộc cử hành cầu thả có thể làm cho đức tin suy yếu. Thánh Nhạc “làm cho lời kinh phụng vụ của cộng đoàn Kitô hữu thêm linh động, nhiệt thành, ngõ hầu mọi người có thể ca tụng và cầu khẩn Thiên Chúa Ba Ngôi, cách mạnh mẽ và hiệu nghiệm hơn.”¹¹

⁴ Tl 4,4 - 5,31

⁵ 2 Sm 6,5

⁶ Mt 26,30; Mc 14,26

⁷ Ep 5,19

⁸ Cv 16,25

⁹ Gc 5,13

¹⁰ Cl 3,16; QCTQ số 39

¹¹ KLTN, số 31, x. 33

6. “Trong đời sống con người, các dấu chỉ và các biểu tượng chiếm một vị trí quan trọng. Con người, một hữu thể vừa thể xác vừa tinh thần, diễn tả và cảm nhận các thực tại tinh thần nhờ các dấu chỉ và các biểu tượng vật chất... Vì được Thiên Chúa tạo dựng, những thực tại khả giác này có thể trở thành phương tiện diễn tả hành động của Thiên Chúa, Đấng thánh hóa loài người, và diễn tả hành động của con người, những kẻ phụng thờ Thiên Chúa.”¹² Nguyên lý có tính bí tích này là niềm tin kiên định của Hội Thánh trong suốt dòng lịch sử. Trong phụng vụ, chúng ta sử dụng lời nói, cử chỉ, dấu hiệu và biểu tượng để loan báo sự hiện diện của Đức Kitô và lấy hành vi thờ phượng ngợi khen mà đáp lại sự hiện diện ấy.

7. Bài ca nguyên thủy của Phụng Vụ là bài ca vinh thắng trên tội lỗi và cái chết. Đó là bài ca của các thánh nhân đang đứng trên “*biển trong vắt... họ cảm những cây đàn của Thiên Chúa và hát bài ca của ông Môsê, tôi tớ Thiên Chúa, và bài ca của Con Chiên.*”¹³ “*Ca hát mang tính phụng vụ đã ra đời giữa sự căng thẳng của lịch sử cao cả này. Đối với dân Israel, biển đỏ cứu độ tại Biển Đỏ luôn luôn là lý do chính để ca ngợi Thiên Chúa, là đề tài nền tảng của các bài ca mà Ít-ra-en hát lên trước Nhan Thiên Chúa. Đối với các Kitô hữu, Phục Sinh của Đức Kitô là một cuộc Xuất Hành đích thực... Bài ca mới cuối cùng được ngâm nga...*”¹⁴

8. Dĩ nhiên, bài thánh ca Vượt Qua không ngừng nghỉ khi cử hành phụng vụ chấm dứt. Đức Kitô mà chúng ta ca ngợi, vẫn ở lại với chúng ta và hướng dẫn chúng ta bước qua những cánh cửa thánh đường để đến

¹² GLCG, số 1146, 1148

¹³ Kh 15,3

¹⁴ Joseph Ratzinger, Tinh Thần Phụng Vụ, bản dịch của Lm Nguyễn Luật Khoa, OFM và Nữ tu Phạm Thị Huy, OP, Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội, 2007, trang 150-151

với toàn thể thế giới, với những vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của thế giới ấy.¹⁵ Khi bắt đầu đời sống công khai, Chúa Giêsu đã chọn đọc những lời trong sách tiên tri Isaia, những lời này đã trở nên bài ca của Thân Thể Đức Kitô. *“Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Ngài đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.”*¹⁶

9. Vì vậy, bác ái, công bình và Tin Mừng được loan báo là hệ quả thông thường của cử hành Phụng Vụ. Được linh ứng đặc biệt bằng tham gia ca hát, Nhiệm Thể của Ngôi Lời Nhập Thể lên đường gieo rắc Tin Mừng với sinh lực tràn trề và niềm yêu mến thiết tha. Bằng cách này Hội Thánh dẫn đưa mọi người *“đến với đức tin, tự do và bình an của Chúa Kitô nhờ gương mẫu đời sống, lời giảng dạy, các Bí Tích và những phương tiện ban ân sủng khác. Nhờ đó họ thấy con đường tự do và vững chắc để tham dự trọn vẹn mầu nhiệm Chúa Kitô.”*¹⁷

HỘI THÁNH THAM GIA

10. Mẹ Hiền Hội Thánh đã khẳng định rõ vai trò của toàn thể cộng đoàn phụng vụ trong việc thờ phượng Thiên Chúa (giám mục, linh mục, phó tế, người giúp lễ, người đọc sách thánh, ca trưởng, ca đoàn, các tác viên ngoại thường trao Mình Thánh Chúa, và cộng đoàn). Nhờ ơn thánh, cộng đoàn phụng vụ được tham dự vào đời sống của Thiên Chúa Ba Ngôi. Chính Ba Ngôi cũng là sự hiệp thông yêu thương. Bằng một cách thể hoàn

¹⁵ x. HCGH, số 1

¹⁶ Lc 4,18; x. Is 61,1-2

¹⁷ TG, số 5

hảo, dù chia sẻ cho nhau trọn vẹn hiện hữu của mình, nhưng từng Ngôi của Thiên Chúa Ba Ngôi vẫn hiện hữu nguyên vẹn. Phần chúng ta, *“tuy nhiều nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Kitô, mỗi người liên đới với những người khác như những bộ phận của một thân thể.”*¹⁸ Hội Thánh khuyến khích mọi thành phần trong cộng đoàn phụng vụ đón nhận hồng ân linh thiêng này và tham dự một cách trọn vẹn *“tùy theo phẩm trật, phận vụ, và công tác khi tham dự.”*¹⁹

11. Trong cộng đoàn được quy tụ, vai trò của cộng đồng các tín hữu đặc biệt quan trọng. *“Cần phải hết sức quan tâm đến việc tham dự trọn vẹn và tích cực của toàn thể dân Chúa: bởi Phụng Vụ là nguồn mạch trước tiên và thiết yếu, nơi đây các tín hữu kín múc lấy tinh thần Kitô hữu đích thực.”*²⁰

12. *“Các tín hữu chu toàn nhiệm vụ phụng vụ của mình bằng việc tham gia tích cực. Trước hết phải tham gia từ nội tâm nghĩa là các tín hữu phải kết hợp lòng trí mình với điều họ đọc hay nghe, và cộng tác với ơn trên ban xuống.”*²¹ Ngay cả khi lắng nghe những bài đọc và những kinh nguyện, hoặc nghe ca đoàn hát, cộng đoàn vẫn tiếp tục tham dự một cách tích cực khi họ *“biết kết hợp lòng trí họ với những gì thừa tác viên hay ca đoàn hát, để khi nghe, họ nâng tâm hồn lên cùng Chúa.”*²² Ở những nơi mà nền văn hóa không có thói quen suy niệm trong thinh lặng thì con người rất khó lĩnh hội nghệ thuật lắng nghe bằng nội tâm. Như thế, ta thấy được rằng Phụng Vụ tuy phải

¹⁸ Rm 12,5-6

¹⁹ HCPV, số 26

²⁰ HCPV, số 14

²¹ HTÂN, số 15

²² HTÂN, số 15

luôn hội nhập văn hóa cách thích đáng, nhưng cũng phải biết giúp văn hóa thấm nhuần Kitô giáo.²³

13. Để phát huy việc tham gia tích cực, phải khuyến khích dân chúng tham gia vào những lời tung hô, những câu đáp, những bài ca và những cử chỉ bên ngoài. Cũng cần phải có những phút thinh lặng thánh.²⁴ Sự tham dự vào việc tôn vinh ấy, để đạt tới mức tốt đẹp, hệ tại ở tâm hồn chúng ta muốn cùng hát lên biểu lộ lòng yêu mến Chúa hơn là ở khả năng diễn xướng. Việc tham dự Phụng Vụ thánh vừa diễn tả vừa tăng cường đức tin trong chúng ta.

14. Riêng tại Việt Nam, nhờ ngôn ngữ có dấu giọng²⁵, từ lúc đầu khi mới được Loan Báo Tin Mừng, các cộng đoàn tín hữu tiên khởi đã đọc kinh lễ, đọc sách đạo theo những cung nhạc khác nhau, dần dà lan tỏa và biến hóa từ địa phận này sang địa phận khác, tạo thành một kho tàng giàu có về các Cung Kinh, Cung Sách.²⁶ Đây là một lợi thế lớn giúp chúng ta có thể chọn lọc để dùng trong các cung chủ tế cũng như trong các lời đối đáp, tung hô như chúng ta đã thường dùng. Ngoài ra, còn có thể nghiên cứu các Cung Kinh, Cung Sách, và cả các bài Ca Vãn, để sáng tạo ra các cung điệu khác cho việc ngâm tụng các Thánh

²³ ĐGH Gioan Phaolô II, Huấn từ cho các giám mục liên giáo tỉnh Tây Bắc thuộc Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, ngày 09 tháng 10 năm 1998.

²⁴ x. HCPV, số 30

²⁵ Người ngoại quốc nghe người Việt Nam nói đã như hát rồi, hưởng hò khi đọc Kinh, đọc Sách ... thì lại càng du dương trôi chảy như các loại ngâm tụng (cantillation) dùng trong Bình ca La tinh trước đây.

²⁶ x. Lm Gioan Nguyễn văn Minh, “Thử Tìm Một Hướng Đi Cho Cung Điệu Phụng Vụ Việt Nam,” *Phụng Vụ* số 01, tháng 12-1970, tr. 152; x. Ca Kinh Sách trong *Hương Trầm* năm 1998; x. Lm Xuân Thảo, “Xử lý thanh điệu như thế nào trong Ngâm tụng, Ca hát?” trong *Hát Lên Mừng Chúa*, số 48-54.

vinh trong Các giờ kinh Phụng vụ, hoặc các câu xướng trong các Thánh vịnh Đáp ca.

15. Việc tham dự vào Phụng Vụ đòi hỏi nhiều cố gắng. Đôi khi giọng hát không tương ứng với những xác tín trong lòng. Lại có lúc chúng ta chia trí hoặc bận tâm vì những lo toan trần thế. Thế nhưng, Chúa Kitô vẫn luôn mời gọi chúng ta hòa nhập vào lời ca tiếng hát, vượt lên trên những mối bận tâm, và hiến dâng trọn vẹn con người chúng ta cho bài thánh ca Hiến Tế Vượt Qua của Người để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi.

II. HỘI THÁNH CẦU NGUYỆN

16. Hội Thánh luôn cầu nguyện qua các tác viên và cộng đoàn, và có nhiều hình thức cầu nguyện khác nhau trong đời sống của Hội Thánh. Thánh Nhạc đích thực nâng đỡ lời cầu nguyện của Hội Thánh bằng cách làm phong phú thêm những yếu tố của lời cầu nguyện ấy. Phần dưới đây nói đến thành phần nhân sự chủ yếu và những yếu tố chính hướng dẫn sự phát triển cũng như việc sử dụng Thánh Nhạc trong Phụng Vụ.

A. Giám mục

17. Với tư cách là “*người phân phát chính các màu nhiệm của Thiên Chúa trong Hội thánh địa phương được trao phó cho mình,*”²⁷ giám mục giáo phận đặc biệt lưu tâm cổ vũ vẻ cao quý của các cử hành Phụng Vụ, “*vẻ mỹ quan của các nơi thánh, của âm nhạc và của nghệ thuật.*”²⁸ Để thi hành chức vụ này, ngài nêu gương sáng khi cử hành Phụng Vụ, khuyến khích tham gia ca hát,

²⁷ QCTQ, số 22

²⁸ QCTQ, số 22

quan tâm đến âm nhạc phụng vụ trong các giáo xứ và trong các cộng đoàn thuộc về giáo phận của ngài, nhất là nơi nhà thờ chính tòa, không ngừng cố vũ việc dạy dỗ và huấn luyện âm nhạc phụng vụ cho các giáo sĩ, tu sĩ, chủng sinh và các nhạc sĩ.

18. Trong vai trò này, giám mục được đội ngũ trong ban Phụng Tự hoặc ban Thánh Nhạc của giáo phận trợ giúp. Các ban này là *“nguồn đóng góp rất có giá trị, để làm cho nền Thánh Nhạc trong giáo phận tiến triển hòa nhịp với nền mục vụ về phụng vụ.”*²⁹

B. Linh mục

19. Người có ảnh hưởng nhiều nhất đến cộng đoàn Phụng Vụ là vị linh mục chủ sự, ngài *“cầu nguyện nhân danh Hội thánh và cộng đoàn được quy tụ.”*³⁰ *“Khi cử hành Thánh Lễ,... ngài phải phục vụ Thiên Chúa và giáo dân cách trang nghiêm và khiêm tốn, trong cách cử hành và đọc lời Chúa, ngài còn phải lo cho giáo dân cảm thấy sự hiện diện sống động của Đức Kitô.”*³¹

20. Không bao giờ quá lời khi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc linh mục tham gia tích cực vào Phụng Vụ, nhất là bằng lời ca tiếng hát. Linh mục hát những lời nguyện dành cho chủ sự và những phần đối đáp (giữa linh mục và cộng đoàn) trong Phụng Vụ tùy theo khả năng của ngài.³² Khi hát chung với cộng đoàn, linh mục nêu gương khuyến khích cộng đoàn đem lời ca tiếng hát tham gia vào Phụng Vụ. *“Nhưng..., nếu linh mục hay thừa tác viên không thể hát đúng, thì vị đó có*

²⁹ HTÂN, số 68

³⁰ QCTQ, số 33

³¹ QCTQ, số 93

³² x. QCTQ, số 40

*thể đọc mà không hát những bài phải hát, nếu bài ấy quá khó, nhưng phải đọc lớn tiếng và rõ ràng. Tuy nhiên, linh mục hay thừa tác viên không được đọc thay vì hát chỉ vì muốn tiện cho mình.”*³³

21. Các cơ sở đào tạo linh mục, như đại chủng viện, nên huấn luyện cho các linh mục tương lai hát được đến mức tự tin và biết hát những phần dành riêng cho linh mục trong Thánh Lễ.

22. Linh mục hát với cộng đoàn những phần chung cho cả cộng đoàn (câu tung hô, điệp xướng, ca vịnh và những bài ca Phụng Vụ). Tuy nhiên, linh mục không hát chung với cộng đoàn câu Tung hô Tưởng niệm (*sau khi truyền phép*) hay lời đáp AMEN long trọng (*sau Vinh tụng ca kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể*). Ngài nên lưu tâm đến ca xướng viên và người hát thánh vịnh khi họ hướng dẫn cộng đoàn ca hát. Để khuyến khích cộng đoàn hát chung, linh mục và ca xướng viên không nên để tiếng của mình lấn át tiếng cộng đoàn, cũng không nên hát câu thưa của cộng đoàn trong phần đối đáp.³⁴

C. Phó tế

23. Sau linh mục, thầy phó tế chiếm địa vị cao nhất trong số những người giúp vào việc cử hành Thánh Lễ, thầy nên nêu gương bằng cách tích cực tham gia vào việc ca hát của cộng đoàn.”³⁵

24. Tùy theo khả năng, các phó tế cần được huấn luyện để biết hát những phần dành cho các thầy trong Phụng Vụ. Các phó tế phải được tập luyện những câu đối đáp giữa

³³ HTÂN, số 8

³⁴ Trong khi cộng đoàn hát, linh mục nên đứng xa microphone, hoặc, nếu sử dụng micro không dây (wireless microphone), ngài nên tắt đi

³⁵ QCTQ, số 94

phó tế và cộng đoàn, như những câu đối đáp khi công bố Tin Mừng và khi giải tán cộng đoàn. Các thầy cũng nên tập cho biết hát những lời mời gọi khác nhau trong các nghi thức, bài *Exsultet*, mẫu Thống hối thứ ba,³⁶ Lời nguyện Tín hữu (Lời nguyện chung). Đối với các phó tế có khả năng, nên huấn luyện cho họ biết hát công bố Tin Mừng trong các dịp lễ trọng. Chương trình đào tạo phải có những môn học quan trọng và bắt buộc về Thánh nhạc trong Phụng Vụ.

D. Cộng Đoàn Phụng Vụ

25. *“Trong khi cử hành Thánh Lễ, các tín hữu hợp thành dân thánh, dân thuộc về Thiên Chúa, dân hoàng tộc chuyên lo tế tự để tạ ơn Thiên Chúa, dâng lên Ngài lễ phẩm tinh tuyền không những nhờ tay vị tư tế, nhưng còn cùng với ngài, và để học cho biết dâng chính mình nữa.”*³⁷ Đây là nền tảng để các tín hữu “tham dự trọn vẹn, tích cực và có ý thức”. Chính căn tính của Phụng Vụ đòi hỏi sự tham dự như thế.³⁸

26. Bởi vì cộng đoàn phụng vụ khi được quy tụ sẽ làm thành một thân thể, nên mỗi một thành viên phải tránh *“mọi hình thức sống cá nhân và riêng rẽ, họ phải nhớ rằng họ chỉ có một Cha trên trời và như vậy mọi người đều là anh chị em với nhau.”*³⁹

27. Ca hát là một trong những cách thể hàng đầu giúp cộng đoàn tín hữu tham gia cách tích cực vào Phụng Vụ. Cha xứ có nhiệm vụ khuyến khích giáo dân *“tham gia vào những lời tung hô, những câu đối đáp, những bài ca vịnh,*

³⁶ x. Nghi thức Thánh Lễ, tr.13

³⁷ QCTQ, số 95

³⁸ x. HCPV, số 14

³⁹ QCTQ, số 95

đổi ca và thánh ca...”⁴⁰ Huấn luyện việc ca hát cho cộng đoàn phải là mối quan tâm liên tục để giúp mọi người tham dự cách trọn vẹn, tích cực và có ý thức.

28. Để toàn thể dân thánh đều lên tiếng hát, âm nhạc phải hợp với khả năng của họ. Một số cộng đoàn linh hội rất nhanh và muốn thay đổi nhiều thể loại để hát. Một số cộng đoàn khác cảm thấy thoải mái hơn với một số bài hát cố định, để khi hát thì hát dễ dàng. Một tuyển tập những bài ca phụng vụ quen thuộc với nội dung thần học phong phú có thể giúp cộng đoàn đào sâu đức tin nhờ hát đi hát lại đến thuộc lòng. Phải biết thẩm định về mục vụ để thích ứng với mọi trường hợp.

E. Tác Viên Thánh Nhạc

Ca Đoàn

29. Công đồng Vaticanô II nhấn mạnh rằng phải luôn cổ vũ các ca đoàn, đồng thời bảo đảm sao cho “*tất cả cộng đoàn tín hữu đều có thể tích cực tham dự vào những phần dành riêng cho họ...*”⁴¹ Ca đoàn không được phép giảm thiểu việc tham gia ca hát của cộng đoàn tín hữu. Thông thường cộng đoàn hát những giai điệu chỉ có một bè vốn dĩ thích hợp với việc hát cộng đồng không cần phải tập dượt. Hát cộng đồng là ưu tiên trong Phụng Vụ. Trái lại, ca đoàn bao gồm những người được chọn ra từ cộng đoàn, vừa có khả năng âm nhạc cần thiết vừa biết hy sinh tập dượt theo thời khóa biểu cố định và sẵn sàng có mặt trong những cuộc cử hành Phụng Vụ. Vì vậy, họ có thể làm cho việc cử hành phụng vụ thêm phong phú bằng

⁴⁰ HCPV, số 30

⁴¹ HCPV, số 114

cách đóng góp những yếu tố âm nhạc mà khả năng của cộng đoàn chưa vươn tới được.

30. Ca đoàn phục vụ bằng nhiều cách khác nhau. Việc phục vụ quan trọng của ca đoàn trong Thánh Lễ là chia hai bè hát đối đáp hoặc hát đối đáp với cộng đoàn. Nhiều phần trong Thánh Lễ có tính đối đáp, như *Kinh Xin Chúa Thương Xót* và *Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa*. Rõ ràng Hội Thánh muốn những phần này được hát theo cung cách đối đáp. Những phần khác của Thánh Lễ cũng có thể được hát bằng cách ca đoàn tự đối đáp hoặc ca đoàn đối đáp với cộng đoàn, nhất là *Kinh Vinh Danh*, *Kinh Tin Kính*, và ba bài ca: Ca Nhập Lễ, Ca Dâng Lễ và Ca Hiệp Lễ. Cách hát này thường như sau: cộng đoàn hát điệp khúc, ca đoàn hát câu riêng (phiên khúc). Ca đoàn cũng có thể hát thêm bè hòa âm để làm phong phú tiếng hát của cộng đoàn.

31. Có khi ca đoàn hát riêng một mình. Trong kho tàng Thánh Nhạc, ca đoàn có thể chọn ra những tác phẩm do các nhạc sĩ thuộc nhiều thời kỳ khác nhau sáng tác theo nhiều phong cách âm nhạc khác nhau. Cũng có thể chọn những bài diễn tả đức tin của nhiều nền văn hóa khác nhau vốn là nét đa dạng phong phú của Hội Thánh. Những lúc thích hợp cho ca đoàn hát riêng là: bài ca trước Ca Nhập lễ, Ca Dâng lễ, Ca Hiệp lễ.⁴² Phần hát riêng của ca đoàn phải luôn hợp với Phụng Vụ; hoặc hát bản văn phụng vụ của đúng ngày lễ, hoặc hát bài có chủ đề sát với Phụng Vụ của ngày hôm ấy.

32. Khi không hát riêng, ca đoàn cùng hát với cộng đoàn. Trong trường hợp này vai trò của ca đoàn không phải là hướng dẫn cộng đoàn hát, nhưng là cùng hát với cộng đoàn đang tự hát hoặc đang hát nương theo tiếng đàn.

⁴² x. Âm nhạc và Cấu trúc Thánh Lễ, trong tài liệu này, tr. 51, số 126

33. Như mọi người khác đang góp phần việc của mình vào Phụng Vụ, các thành viên ca đoàn hãy phục vụ với đức tin sáng ngời, và hãy tham dự trọn vẹn cử hành Phụng Vụ, nhìn nhận mình là đội ngũ giúp việc trong Phụng vụ và là thành viên của cộng đoàn được Chúa Kitô quy tụ.

34. Các thành viên ca đoàn hoặc ban hát có thể mặc đồng phục riêng, nhưng đồng phục phải luôn sạch sẽ, nghiêm chỉnh và nhã nhặn đúng mực. Có thể dùng áo Alba. Áo súp-li (*áo xếp nếp*) mặc bên ngoài áo su-tan (*áo dòng*) là của giáo sĩ, không nên dùng làm đồng phục ca đoàn.

Ca trưởng Thánh Nhạc

35. Ở Việt Nam, ca trưởng có một vai trò rất đặc biệt không chỉ với ca đoàn mà cả cộng đoàn phụng vụ. Ca trưởng là người điều khiển việc thể hiện âm nhạc trong phụng vụ nên có trách nhiệm lớn hơn, từ khâu huấn luyện chuyên môn cho ca viên, đến khâu chọn bài cho phù hợp với tiêu chuẩn của thánh nhạc, dọn bài để tập hát cho ca đoàn và cộng đoàn, cuối cùng là điều khiển cộng đoàn hoặc ca đoàn trong cử hành phụng vụ (Ví dụ: Thánh lễ). Ngoài ra còn phải phối hợp chặt chẽ với các người lo các phần việc khác, như QCTQ số 111 đòi hỏi: *“Tất cả những người có nhiệm vụ, hoặc về nghi thức, hoặc về mục vụ và âm nhạc, phải đồng tâm nhất trí với nhau để chuẩn bị cách thiết thực cho cuộc cử hành phụng vụ, dưới sự điều khiển của vị quản thủ thánh đường. Cũng phải nghe ý kiến các tín hữu trong những gì trực tiếp liên quan đến họ.”*

36. Để được gọi là CA TRƯỞNG THÁNH NHẠC, ca trưởng cần học biết về phụng vụ; hiểu biết cặn kẽ và áp dụng cách sáng tạo những hướng dẫn (Hiển chế Phụng Vụ, Thông điệp, Huấn thị, v.v...) của Giáo Hội về âm nhạc phụng vụ, thông thạo khả năng chuyên môn như nhạc lý,

ký xướng âm, hòa âm, điều khiển hợp xướng, đệm đàn cơ bản (organ hoặc piano).

Xướng Vịnh Viên

37. Xướng vịnh viên là người đọc hoặc hát thánh vịnh Đáp Ca sau Bài Đọc và giúp cộng đoàn hát hoặc đọc câu Đáp. Khi cần thiết, xướng vịnh viên cũng có thể xướng câu hát cho cộng đoàn hát theo hoặc đọc câu Tung hô trước Tin Mừng. Mặc dầu phận vụ đọc câu Tung Hô này phân biệt với vai trò của người hát thánh vịnh, nhưng đôi khi cả hai nhiệm vụ này đều được ủy thác cho cùng một người.

38. Những ai được giao cho nhiệm vụ xướng (hoặc hát) thánh vịnh cần phải *“biết ca hát, có khả năng phát âm và đọc cho đúng.”*⁴³ Là người công bố Lời Chúa, xướng vịnh viên cần có khả năng xướng (*hát hoặc đọc*) thánh vịnh một cách rõ ràng, tự tin, và truyền cảm đối với bản văn, bản nhạc và những người đang lắng nghe.

39. Người xướng thánh vịnh hát những câu xướng của Thánh Vịnh Đáp Ca tại giảng đài.⁴⁴ Người xướng thánh vịnh cũng nên mặc áo Alba hoặc áo đồng phục ca đoàn, nhưng phải luôn sạch sẽ, chỉnh tề và bằng thứ vải nhã nhặn.

Ca xướng viên (*Người hướng dẫn hát*)

40. Ca xướng viên vừa là người hát vừa là người hướng dẫn cộng đoàn hát. Nhất là khi không có ca đoàn, ca xướng viên có thể hát luân phiên hay hát đối đáp với cộng đoàn. Thí dụ, người bắt hát hát lời mời gọi trong

⁴³ QCTQ, số 102

⁴⁴ x. Verbum Domini, số 68-69

Kinh Xin Chúa Thương Xót, Kinh Vinh Danh, giúp cộng đoàn hát những câu tung hô ngắn khi kết thúc các bài đọc, hát *Ý nguyện trong Lời nguyện chung*, hát *Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa*. Ca xướng viên cũng có thể hát những câu xướng trong Thánh Vịnh Đáp Ca, Ca Nhập Lễ, khi Chuẩn bị Lễ vật, và khi rước lễ.

41. Là người hướng dẫn cộng đoàn hát, ca xướng viên nên tham gia ca hát với toàn thể cộng đoàn. Để điều khiển việc ca hát của cộng đoàn phụng vụ, ca xướng viên không được để giọng hát của mình lấn át cộng đoàn. Lúc chuyển nhạc hay chuyển đoạn bài hát, ca xướng viên có thể hát lớn hơn để khơi dậy và dẫn dắt cộng đoàn ca hát khi tiếng hát của họ yếu ớt. Tuy nhiên, khi cộng đoàn đã cất cao tiếng hát, thì ca xướng viên phải biết cách giảm bớt âm lượng giọng hát của mình cho phù hợp. Nhiều lúc, thật là thích hợp khi sử dụng một cử chỉ nhã nhặn mời gọi cộng đoàn tham gia ca hát và ra hiệu khởi tấu thật rõ ràng cho cộng đoàn bắt đầu. Nhưng chỉ đôi khi sử dụng các cử chỉ này và chỉ sử dụng khi thật cần thiết.

42. Khi hướng dẫn cộng đoàn, ca xướng viên nên đứng ở một vị trí nào đó để mọi người có thể thấy họ, nhưng không làm cho họ mất tập trung vào các hành vi phụng vụ đang diễn ra. Khi cộng đoàn đang hát những câu đối đáp, những câu tung hô, hay những bài ca quá quen thuộc rồi và ngay cả những câu hát dành riêng cho ca xướng viên, thì ca xướng viên cũng không cần thiết phải để cho người ta thấy mình.

43. Ca xướng viên thi hành tác vụ của mình tại một vị trí thuận tiện nhưng không phải ở tại giảng đài. Ca xướng viên cũng nên mặc áo Alba hoặc áo đồng phục ca đoàn, nhưng phải luôn sạch sẽ, chỉnh tề và bằng thứ vải nhã nhặn.

Người Đệm Đàn

44. Vai trò trước tiên của người đệm đàn trong phụng vụ (đệm đàn Organ, nhạc công các loại nhạc cụ khác, hay ban nhạc) là dẫn và nâng đỡ tiếng hát của cộng đoàn, ca đoàn, xướng vịnh viên, và ca xướng viên. Vì thế những người đệm đàn không được để tiếng đàn lấn át giọng hát.

45. Sự phong phú về nhiều loại tiếng khác nhau của tiếng đàn đại phong cầm (organ), của ban nhạc và cách trình tấu sẽ tăng thêm màu sắc và vẻ khác biệt cho bài ca của cộng đoàn.

46. Người đệm đàn nên trình tấu những tác phẩm soạn sẵn cho các bài ca thích hợp với mọi trình độ. Thực tế này kêu gọi những nhạc sĩ có khả năng viết phần đệm đàn cho các bài thánh ca nỗ lực hơn để soạn thật nhiều “*trang đệm đàn*” cho các bài thánh ca. Hơn nữa, một tác động phụng vụ cũng có thể gọi cho người đệm đàn ứng tác (*nhạc dẫn hoặc nhạc dạo*) khi cộng đoàn hoặc ca đoàn đã hát xong trước khi tác động phụng vụ hoàn tất. Nghệ thuật ứng tác đòi hỏi nhạc công phải có khả năng đặc biệt và được học hỏi nghiêm túc.

47. Cũng có những lúc đại phong cầm (Organ) hoặc những nhạc cụ khác được phép độc tấu, như khúc dạo đầu trước khi hát Ca Nhập Lễ, một khúc nhạc dạo khi Chuẩn Bị Lễ Vật, khi Kết Lễ. Nếu không hát bài cuối lễ thì dạo một khúc nhạc để kết thúc (trong lúc mọi người ra về) trong những mùa Phụng vụ và những ngày lễ cho phép dạo đàn.⁴⁵

⁴⁵ x. số 102

Người Phụ Trách Chung Về Thánh Nhạc

48. Ngày nay mỗi giáo phận, giáo xứ nên có người phụ trách chung về Thánh nhạc. Vị này sẽ cộng tác với giám mục hoặc cha xứ để kiểm tra chương trình hát, phối hợp và đôn đốc các anh chị em thực hiện chương trình đã đề ra về Thánh Nhạc trong giáo xứ hoặc giáo phận. Vị phụ trách chung về Thánh nhạc thúc đẩy cộng đoàn phụng vụ tham gia tích cực và linh động trong việc ca hát; đồng hành với các anh chị em có nhiệm vụ chuẩn bị những bài thánh ca sẽ được hát trong các cử hành Phụng Vụ; giúp cộng đoàn luôn đi đúng với truyền thống đức tin của Hội Thánh, diễn tả được truyền thống đức tin ấy một cách hiệu quả với sự nhạy cảm mục vụ.

49. Vì mỗi tác vụ đều bắt nguồn từ các Bí Tích Khai Tâm, là những Bí Tích làm cho Dân Thiên Chúa nên *“cộng đoàn các môn đệ được thiết lập do sứ vụ của Đức Kitô và vì sứ vụ ấy,”* nên người phụ trách chung về Thánh nhạc có vai trò *“tìm ra chỗ đứng của mình trong sự hiệp thông của Hội Thánh và phục vụ sứ mệnh của Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần.”*⁴⁶

50. Những người đặc trách Thánh Nhạc giáo phận, giáo xứ cũng như các tác viên giáo dân khác trong Hội Thánh đều thi hành vai trò của mình trong mối tương quan với các vị giáo sĩ và cộng đoàn tín hữu. Người đặc trách Thánh Nhạc giáo xứ (giáo phận) là những cộng tác viên của các giám mục, linh mục. Các ngài thi hành tác vụ mục vụ của mình do Bí Tích Truyền Chức Thánh, là Bí Tích làm cho các ngài nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, là Đầu, và thánh hiến các ngài trong một vai trò duy nhất và cần thiết cho sự hiệp thông của Hội Thánh.⁴⁷ Các tác viên giáo dân trong Hội Thánh đều là những thành phần

⁴⁶ CVL, trang 17

⁴⁷ CVL, tr 21 tt; GLCG, số 1581

tín hữu giáo dân “*chia sẻ vào chức tư tế chung của mọi người đã chịu Phép Rửa*” và “*được kêu gọi nên môn đệ Chúa.*”⁴⁸

F. Lãnh Đạo và Đào Tạo

51. Trong cộng đoàn tín hữu, có những người được Chúa ban cho những khả năng đặc biệt về âm nhạc, họ cần được Hội Thánh quan tâm để giúp họ tích cực phát triển tài năng phục vụ Thánh Nhạc.

52. Người hoạt động thánh nhạc trước hết là các môn đệ của Chúa, sau đó mới là người thi hành sứ vụ âm nhạc. Được liên kết với Đức Kitô nhờ các Bí Tích Khai Tâm, những người hoạt động Thánh Nhạc thuộc về cộng đoàn những tín hữu đã được rửa tội; vì thế tiên vàn họ là những người thờ phượng. Cũng như những thành viên khác đã được rửa tội trong cộng đoàn, những người hoạt động Thánh Nhạc cần phải lắng nghe Tin Mừng, cảm nghiệm sự hoán cải, tuyên xưng đức tin vào Chúa Kitô, và dâng lời ngợi khen Thiên Chúa. Vì vậy, những người hoạt động thánh nhạc phục vụ Giáo Hội cầu nguyện không hẳn là những người làm thuê hay những tình nguyện viên. Họ là những người thi hành sứ vụ chia sẻ đức tin, phục vụ cộng đoàn và diễn tả tâm tình mến Chúa yêu người bằng âm nhạc.

53. Những người phụ trách âm nhạc – chuyên nghiệp hay tình nguyện, toàn thời gian hay bán thời gian, ca trưởng hay những người thuộc ca đoàn, ca xướng viên hay những người đệm đàn và trình tấu các nhạc cụ – chu toàn tác vụ phụng vụ đích thực của mình.⁴⁹

⁴⁸ CVL, tr 25

⁴⁹ x. HCPV, số 29

Người nhạc sĩ làm mục vụ cần phải được đào tạo thích hợp đặt nền tảng trên ơn gọi của họ qua bí tích Rửa tội để trở thành người môn đệ Chúa. Chương trình huấn luyện sẽ truyền đạt cho họ những kiến thức vững vàng về Thánh Kinh và tình yêu đối với Thánh Kinh, hiểu biết những giáo huấn của Giáo Hội, phụng vụ và âm nhạc. Đồng thời, họ cũng được trang bị những kỹ năng chuyên môn về âm nhạc, phụng vụ, và mục vụ để tận tình phục vụ Hội Thánh khi cử hành phụng vụ.

54. Việc chuẩn bị cho sứ vụ phụ trách Thánh Nhạc bao gồm đào luyện về nhân bản, tinh thần, tri thức và mục vụ cách xứng hợp. Các giám mục, các cha xứ nên tạo điều kiện thuận lợi cho những ai phụ trách Thánh Nhạc tham dự các khóa đào tạo dành riêng cho tác vụ của họ. Những khóa này vẫn thường hay được mở ở các giáo phận, ở các Trung Tâm Mục Vụ Giáo Phận do các Ban Thánh Nhạc hay các trường nhạc đảm nhận, v.v... Giáo xứ và giáo phận cần phải lo liệu trợ giúp họ về tài chính cần thiết để đảm bảo khi được học đến nơi đến chốn họ sẽ là những người lãnh đạo thành thạo trong lĩnh vực Thánh Nhạc.

55. Mọi người cần phải nhận biết công việc của những người phụ trách mục vụ Thánh Nhạc là công việc quý giá và không thể thiếu được trong toàn bộ các việc mục vụ của giáo xứ và giáo phận. Vì thế, Đức giám mục, cha xứ, Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ nên lưu tâm chăm sóc và bồi dưỡng họ đúng mực, bằng những cách thức đa dạng khác nhau, cộng đoàn khẳng định công việc họ làm thật cao quý.

56. Các tác viên Thánh Nhạc cần được hưởng nhận những nguồn tài chính xứng hợp để thi hành chức năng phục vụ thánh nhạc của mình một cách chuyên nghiệp.

G. Tiếng Latinh trong Phụng vụ

57. Việc Hội Thánh (từ sau Công đồng Vat. II) cho phép sử dụng tiếng bản xứ trong các cử hành Phụng Vụ giúp giáo dân tham dự “*am hiểu đầy đủ hơn mẫu nhiệm được cử hành.*”⁵⁰ Tuy nhiên, phải quan tâm cổ vũ vai trò của tiếng Latinh trong Phụng Vụ, nhất là trong việc ca hát. Các linh mục chính xứ phải dự liệu sao “*để các Kitô hữu cũng có thể cùng đọc hoặc cùng hát chung bằng tiếng Latinh các phần Thường Lễ dành cho họ.*”⁵¹ Các tín hữu có thể nên hát những phần trong Nghi Thức Thánh Lễ dành cho họ, ít là hát theo những giai điệu đơn sơ hơn.

58. Trong các cuộc quy tụ mang tính quốc tế và đa văn hóa gồm nhiều nhóm người khác nhau về ngôn ngữ, thật thích hợp để cử hành Phụng Vụ bằng tiếng Latinh, ngoại trừ các bài đọc, bài giảng và lời nguyện chung. Thêm vào đó, nên tuyển chọn những bài Bình Ca để hát trong những cuộc quy tụ như thế bất cứ khi nào có thể.

59. Để dễ dàng hát những bản văn bằng tiếng Latinh, các ca viên hoặc người hát nên được huấn luyện phát âm đúng và hiểu biết ý nghĩa bản văn. Đối với phạm vi rộng lớn có thể áp dụng được, nên khuyến khích người hát và người phụ trách ca đoàn tập làm quen nhiều hơn nữa với ngôn ngữ Latinh.

60. Bất cứ khi nào ngôn ngữ Latinh gây ra những trở ngại cho những người hát, ngay cả khi họ đã được huấn luyện – thí dụ, trong việc phát âm, trong việc hiểu biết bản văn, trong việc thể hiện cách tự tin một bài hát – thì khôn ngoan hơn cả hãy sử dụng ngôn ngữ bản địa trong Phụng Vụ.

61. Các chủng sinh phải “*được lãnh nhận sự chuẩn bị cần thiết để hiểu và để cử hành Thánh Lễ bằng tiếng*

⁵⁰ QCTQ, số 12

⁵¹ HCPV, số 54

*Latinh, và cũng biết sử dụng các bản văn Latinh và các bài Bình Ca.”*⁵²

62. Trong khi cố vũ việc sử dụng tiếng Latinh trong Phụng Vụ, các cha xứ phải luôn luôn “*dùng hình thức tham dự nào thích hợp hơn cả với khả năng của mỗi cộng đoàn.*”⁵³

III. ÂM NHẠC

TRONG VIỆC THỜ PHƯỢNG CHÚA

A. Các loại âm nhạc khác nhau trong Phụng Vụ

Âm Nhạc dành cho Phụng Vụ Thánh

63. “*Thánh Nhạc càng liên kết chặt chẽ với hoạt động phụng vụ bao nhiêu thì càng thánh thiện hơn bấy nhiêu, vì diễn tả lời cầu nguyện cách dịu dàng hơn, cố vũ sự đồng tâm nhất trí, và làm cho các nghi lễ thêm phần long trọng.*”⁵⁴ Sự thánh thiện này liên quan đến chiều kích *ngghi thức* và *tinh thần*, cả hai chiều kích này phải được xem xét trong bối cảnh văn hóa.

64. *Chiều kích ngghi thức* của Thánh Nhạc liên quan đến những cách thức mà Thánh Nhạc “liên kết với hoạt động phụng vụ” để hài hòa với cấu trúc Phụng Vụ và diễn tả được hình ảnh ngghi thức. Việc phổ nhạc phải làm cho ngghi thức được hiển thị cùng với sự tham dự đích thực của cộng đoàn và các tác viên cộng đoàn, mà không làm lu mờ ngôn từ và hành vi Phụng Vụ.

⁵² HCPV, số 62

⁵³ HTÂN, số 47

⁵⁴ HCPV, số 112

65. *Chiều kích thiêng liêng* của Thánh Nhạc liên quan đến những phẩm chất nội tại làm cho Thánh Nhạc có thể góp phần vào lời cầu nguyện được sâu xa hơn, hiệp nhất cộng đoàn, hoặc vẻ trang trọng của nghi thức. Thánh Nhạc là thánh, khi Thánh Nhạc làm trung gian cho sự thánh thiện của Thiên Chúa và hình thành Dân thánh của Thiên Chúa một cách trọn vẹn hơn trong sự hiệp thông với Người và với nhau trong Đức Kitô.

66. *Bối cảnh văn hóa* là khung cảnh mà các chiều kích nghi thức và thiêng liêng được thể hiện. Nên xem xét những nhân tố như tuổi tác, di sản tinh thần, nền tảng văn hóa và sắc tộc của một cộng đoàn phụng vụ nhất định. Việc chọn lựa các bài hát mang tính cá biệt cho cộng đoàn tham gia ca hát thường dựa vào những cách chọn bài giúp cho một nhóm đặc thù tìm thấy được cách tốt nhất giúp họ tham gia hết mình với cả tâm trí trong hành động phụng vụ.

67. Với lòng biết ơn Đấng Tạo Thành đã ban cho loài người sự khác biệt phong phú về các thể loại âm nhạc, Hội Thánh chỉ sử dụng thể loại âm nhạc nào có thể đáp ứng những đòi hỏi về nghi thức và tinh thần của Phụng Vụ. Trong khi nhận định về phẩm chất thánh thiện của nhạc phụng vụ, các nhạc sĩ hoạt động trong lĩnh vực Phụng Vụ sẽ tìm thấy sự hướng dẫn về âm nhạc từ kho tàng Thánh Nhạc của Hội Thánh, một thứ nhạc có giá trị rất đáng quý trọng mà những thế hệ đi trước đã tìm thấy thật thích hợp cho việc thờ phượng.⁵⁵ Các nghệ sĩ cũng nên nỗ lực cố vũ đối thoại hiệu quả giữa Hội Thánh và thế giới ngày nay.⁵⁶

⁵⁵ x. HCPV, số 112

⁵⁶ Hội Thánh cũng phải công nhận những hình thức nghệ thuật mới, thích hợp với thời đại chúng ta, tùy theo bản chất của từng dân tộc, từng địa phương. Cũng nên đem vào nơi phụng tự những hình thức mới này, một khi với lối diễn tả thích nghi và phù hợp với phụng vụ,

Ca điệu Grêgoriô (hoặc Bình Ca)

68. “*Hội Thánh nhìn nhận Bình Ca là lối hát riêng của Phụng Vụ Rôma. Vì thế, trong các hoạt động phụng vụ, Bình Ca phải chiếm một địa vị chính yếu giữa những loại ca khác.*”⁵⁷ Chi Bình Ca là loại nhạc riêng của Hội Thánh. Bình Ca là sự nối kết sống động với tổ tiên chúng ta trong đức tin, là âm nhạc truyền thống trong nghi lễ Rôma, là dấu chỉ hiệp thông với Hội Thánh hoàn vũ, là sự liên kết hiệp nhất các nền văn hóa, là phương thế cho các cộng đoàn khác biệt cùng nhau tham gia ca hát, và là lời mời gọi cùng tham gia suy niệm trong Phụng Vụ.

69. *Địa vị chính yếu* là danh hiệu đã được Công đồng Vaticanô II dành cho Ca điệu Grêgoriô (Gregorian Chant) giữa “*những loại ca khác.*” Mỗi giám mục, linh mục, nhạc sĩ phụng vụ hãy quan tâm đặc biệt tới “*những loại ca khác này*”. Trong khi xem xét việc sử dụng kho tàng thánh ca, các vị mục tử và các nhạc sĩ, ca trưởng phải lưu tâm đến việc ca hát mà cộng đoàn có thể tham dự khi cử hành Phụng Vụ. Các ngài cần phải nhạy bén với môi trường văn hóa và tinh thần thuộc về những cộng đoàn của họ, ngõ hầu xây dựng Hội Thánh hiệp nhất và bình an.

70. Công đồng Vaticanô II đã hướng dẫn rằng các tín hữu có thể cùng nhau hát những phần Thường Lễ bằng tiếng Latinh.⁵⁸ Trong nhiều cộng đoàn phụng vụ ở Việt Nam hiện nay, các cha xứ và những vị phụ trách Thánh Nhạc bắt đầu thực hiện hướng dẫn này bằng cách giới thiệu dần những bài hát Latinh cho cộng đồng và ngay cả cho những người trước đây chưa từng hát Bình Ca Latinh. Với sự khôn ngoan, nhạy bén mục vụ và thời gian hợp lý

chúng giúp con người nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa. (HCGH, số 62).

⁵⁷ HCPV, số 116

⁵⁸ HCPV, số 54

cho tiến trình làm quen với hát Bình Ca được khích lệ sao cho đạt được mục đích, thì mọi nỗ lực về hát Bình Ca thật đáng hoan nghênh và hết sức cổ vũ.

71. Mỗi cộng đoàn phụng vụ, bao gồm mọi lứa tuổi và mọi sắc tộc, ít nhất phải biết hát Kinh *Kyrie*, *Gloria*, *Sanctus* và *Agnus Dei*. Cũng nên hát Kinh *Credo* và Kinh *Pater* với những cung điệu dễ hát.⁵⁹

72. “Cộng đoàn tín hữu nên hết sức tham gia hát phần riêng lẻ, nhất là khi có những điệp khúc dễ hát, và những hình thức âm nhạc thích hợp.”⁶⁰ Khi cộng đoàn không hát được điệp xướng hoặc thánh thi, thì phần riêng lẻ lấy từ sách *Graduale Romanum* có thể do ca đoàn hát. Khi hát tiếng Latinh, ca đoàn cần cung cấp bản dịch bằng tiếng bản xứ để tín hữu hiểu lời ca, kết hợp lòng trí họ với những gì tác viên hay ca đoàn hát để khi nghe, họ dễ dàng nâng tâm hồn lên cùng Chúa.⁶¹

73. Có thể tìm thấy đôi ca Nhập Lễ và Hiệp Lễ trong Sách Lễ Rôma. Các nhạc sĩ sáng tác tìm cách dệt nhạc bằng bản dịch Việt ngữ những đôi ca đã được chỉ định này cùng với những thánh vịnh mà sách *Graduale Romanum* đã soạn sẵn. Có thể dệt tất cả thánh vịnh hoặc những điệp khúc đã được rút ngắn dành cho cộng đoàn và ca đoàn.

74. *Bình Ca* giành được sức sống của mình từ những bản văn thánh mà loại nhạc này diễn tả. Những ấn bản *Bình Ca* chính thức mới đây dùng cách ghi nốt nhạc đã được sửa lại nhằm đến tiết tấu tự nhiên của giọng nói, hơn là những nguyên tắc nhịp điệu của dòng ca độc lập với bản văn. Các người hát được khuyến khích nên diễn tấu theo bản văn Latinh.

⁵⁹ QCTQ, số 41

⁶⁰ HTÂN, số 33

⁶¹ HTÂN, số 15

75. Các Sách Lễ bằng những ngôn ngữ khác nhau đem lại cho chúng ta những bài ca bằng tiếng bản xứ khơi nguồn từ thánh ca Latinh, hoặc từ những làn điệu khác, dùng để hát đối đáp giữa tác viên và cộng đoàn. Vì sự hiệp nhất trong Hội Thánh, các nhạc sĩ sáng tác không nên tự ý chỉnh sửa hay làm khác đi những làn điệu theo địa phương mình.

Nhạc Sĩ sáng tác và Âm Nhạc ngày nay

76. Hội Thánh cần đến các nhạc sĩ và các nhạc sĩ cần đến Hội Thánh. Trong mọi thời đại, Hội Thánh đã kêu gọi các nhạc sĩ sáng tác đưa ra những tác phẩm mới để làm phong phú kho tàng Thánh nhạc. Ngày nay, Thiên Chúa vẫn tiếp tục thổi Thần Khí sáng tạo của Người để làm ca quý và đa dạng hơn tác phẩm từ bàn tay và tâm trí của các nhạc sĩ.

77. Hội Thánh đã giữ gìn và tôn vinh những cách diễn tả này trong nhiều thế kỷ. Trong thời chúng ta, Hội Thánh tiếp tục mong muốn mang đến cả những cái mới và cũ.⁶² Hội Thánh vui mừng thúc giục các nhà sáng tác và các nhà soạn lời sử dụng tài năng đặc biệt của mình hầu Hội Thánh có thể tiếp tục làm tăng thêm kho tàng nghệ thuật Thánh Nhạc.

78. Hội Thánh không ngừng tìm kiếm những cách thức mới để ca ngợi tình yêu dâng lên Thiên Chúa. Qua những hoạt động và lời cầu nguyện, chính Phụng Vụ thánh làm cho mọi người nhận biết những hình thức liên quan đến những sáng tác mới. Các nhạc sĩ tìm được cảm hứng của mình nơi Thánh Kinh, và đặc biệt nơi các bản văn Phụng Vụ, để những tác phẩm của họ tuôn tràn từ chính Phụng Vụ. Hơn nữa, thật thích hợp để sử dụng trong Phụng Vụ,

⁶² x. Mt 13,52

một bản văn được hát lên không phải chỉ đúng về giáo thuyết, mà tự bản văn phải là cách diễn tả đức tin công giáo. Vì thế, những bài hát trong Phụng Vụ không bao giờ được phép có những lời lẽ khẳng định về đức tin không đúng hay sai lạc. Chỉ trong bầu khí Kinh Thánh, Phụng Vụ và tôn giáo, người sáng tác là người ý thức được hành trình lâu dài của Hội Thánh qua dòng lịch sử con người, và là người đắm mình trong cảm thức của Hội Thánh (*sensus Ecclesiae*). Họ được trang bị một cách thích đáng để nhận biết và diễn tả bằng giai điệu chân lý của Mầu nhiệm được cử hành trong Phụng Vụ. Thể loại âm nhạc không quan trọng, nhưng chính vẻ đẹp phụng vụ phát xuất trực tiếp từ chính mầu nhiệm và thông qua tài năng của người sáng tác được nổi bật lên khi Dân Chúa quy tụ ca hát.

79. Nhiều năm qua, ngay sau khi Công đồng Vaticanô II cải cách phụng vụ, đặc biệt cho phép sử dụng ngôn ngữ của bản xứ, các nhạc sĩ và các nhà xuất bản đã hoạt động để cung cấp danh mục những bài thánh ca mới cho nền Thánh Nhạc Việt Nam. Trong những thập niên qua, nỗ lực này đã lớn mạnh và định hình một nền Thánh Nhạc tiếng Việt có giá trị tiếp tục phát triển, cho dù có nhiều bài thánh ca Việt Nam tiên khởi đã rơi vào quên lãng. Ngày nay, các nhạc sĩ sáng tác vẫn tiếp tục phục vụ Hội Thánh và được khích lệ tập trung đem hết khả năng và tài nghệ để sáng tác những tác phẩm Thánh Nhạc hoàn hảo bằng mọi thể loại âm nhạc, nhất là đem những đặc tính nhạc cổ truyền và dân tộc vào trong các sáng tác mới, hầu hình thành dần nền Thánh Nhạc đậm nét dân tộc Việt Nam.

80. Hội Thánh ước mong nền thánh ca ngày càng được phong phú hơn để phục vụ cộng đoàn được quy tụ. “*Đức tin của vô số các tín hữu đã được những giai điệu nuôi dưỡng, những giai điệu tuôn tràn từ trái tim của các tín hữu khác, và cũng được đưa vào Phụng Vụ hoặc được sử*

dụng như là một trợ giúp cho việc thờ phượng trang nghiêm. Trong ca hát, đức tin được cảm nghiệm như một niềm vui sống động, một tình yêu thương, và lòng mong đợi phó thác vào sự can thiệp cứu độ của Thiên Chúa.”⁶³

B. Các Nhạc Cụ

Giọng hát của con người (The Human Voice)

81. Con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, nên trong các âm thanh mà con người có khả năng lãnh hội, thì giọng người là căn bản nhất và ưu tiên nhất. Các nhạc cụ khác dùng trong Phụng Vụ chỉ bổ túc và hỗ trợ cho **giọng hát của con người**.

Các nhạc cụ

82. Trong tất cả nhạc cụ khác thích hợp cho việc thờ phượng thánh thì đại quần cầm (cũng gọi là đàn ống)⁶⁴ là “*nhạc cụ chính yếu xứng hợp*,”⁶⁵ vì nhạc cụ này có khả năng nâng đỡ cộng đoàn lớn, nhờ kích thước và khả năng đem lại “*âm thanh vang dội sự tròn đầy những cảm xúc của con người, từ niềm vui cho đến nỗi buồn, từ lời ca ngợi cho đến lời than van*.” Cũng thế, “*một cách nào đó, khả năng nhiều mặt của đàn đại quần cầm nhắc chúng ta nhớ đến vẻ uy hùng và tráng lệ của Thiên Chúa*.”⁶⁶

83. Thêm vào khả năng lôi kéo và nâng đỡ cộng đoàn ca hát, âm thanh của tiếng đại quần cầm rất thích hợp để

⁶³ Gioan Phaolô II, Thư gửi các Nghệ sĩ, 1999, số 12

⁶⁴ Nên phân biệt **organ** (đại phong cầm) với **electrical organ** (organ điện tử hay đàn điện tử). Ở Việt Nam, trước đây có vài chiếc organ nay đã hư hỏng cả, nên phần lớn đều dùng organ điện tử

⁶⁵ QCTQ, số 393

⁶⁶ ĐTC Bênêđictô, Diễn văn Chào mừng dịp Làm Phép Đại phong cầm mới tại Regensburg’s Alte Kapelle, Regensburg, Germany (13-9-2006)

độc tấu Thánh Nhạc trong Phụng Vụ vào những thời điểm thuận tiện. Những cây đại quản cầm cũng đóng một vai trò quan trọng xét về mặt loan báo Tin Mừng khi giúp Hội Thánh vươn tới cộng đoàn rộng lớn hơn ở những buổi hòa nhạc thánh, những sự kiện âm nhạc, những chương trình âm nhạc và văn hóa khác. Vì tất cả những lý do này, cũng như hướng đến tương lai phát triển, việc sắp đặt vị trí của đại quản cầm phải được tính đến ngay khi dự định xây dựng hoặc sửa chữa nhà thờ.

84. Tuy nhiên, ngay từ những ngày đi cùng với Hòm Bia Giao Ước, người ta còn nhận thấy có nã bạt, đàn hạc cầm, thập lục huyền cầm và kèn đồng kèm theo. Qua các thời kỳ, dân Thiên Chúa đã sử dụng nhiều loại nhạc cụ khác nhau để ca hát ngợi khen Thiên Chúa.⁶⁷ Mỗi nhạc cụ này phát xuất từ những truyền thống và văn hóa của một dân tộc đặc thù, làm phong phú các thể loại và hình thức âm nhạc với những sắc thái âm thanh khác nhau. Qua đó, các tín hữu của Đức Kitô tiếp tục nối kết tiếng hát của mình với bài ngợi ca hoàn hảo của Người trên Thập giá.

85. Nhiều loại nhạc cụ khác cũng làm phong phú việc cử hành Phụng Vụ, như là khí nhạc (sáo, trúc, kèn..), đàn dây, các bộ gõ. Có thể dùng những nhạc cụ này *“tùy theo sự phán đoán và phê chuẩn của thẩm quyền địa phương, miễn là đã hay có thể thích hợp để dùng vào việc thánh, xứng đáng với vẻ tôn nghiêm của thánh đường và thực sự giúp cảm hóa các tín hữu.”*⁶⁸

Nhạc Hòa Tấu

86. Mặc dầu các nhạc cụ được dùng trong Phụng Vụ Kitô giáo trước tiên là để hướng dẫn và nâng đỡ tiếng hát

⁶⁷ 1 Sb 15, 20-21

⁶⁸ HCPV, số 120; QCTQ, số 393

của cộng đoàn, ca đoàn, xướng vịnh viên, và ca xướng viên, nhưng khi thuận tiện, người ta cũng có thể trình tấu chỉ bằng các nhạc cụ (*nhạc hòa tấu*). Nhạc hòa tấu như thế có thể trợ giúp việc quy tụ cộng đoàn chuẩn bị cử hành Phụng Vụ bằng hình thức một khúc dạo đầu (*prélude*). Nó cũng giúp đem lại cho giọng ca những cảm xúc trong tâm hồn con người qua những đoạn nhạc được trình tấu trong Phụng Vụ và những khúc dạo cuối sau khi cử hành Phụng Vụ. Những người sử dụng nhạc cụ phải luôn luôn nhớ rằng Phụng Vụ còn dành ra những thời khắc thình lặng để suy tưởng. Thình lặng là thình lặng không có bất cứ một âm thanh nào choán chỗ.

87. Các nhạc công được khuyến khích trình tấu những bài nhạc trong kho tàng Thánh Nhạc do các nhạc sĩ thuộc nhiều nền văn hóa và thời đại khác nhau sáng tác. Thêm vào đó, những ai có tài năng thiên phú và được học hành nên ứng tác và sáng tác, như đã được trình bày ở số 44-46.

Nhạc ghi âm

88. Nhạc ghi âm thiếu đi tính xác thực mà cộng đoàn phụng vụ sống động được quy tụ cần phải có khi cử hành Phụng Vụ thánh. Trong khi nhạc ghi âm có thể được sử dụng có nhiều ích lợi hơn ngoài Phụng Vụ như là sự trợ giúp cho việc giảng dạy những bản nhạc mới, còn theo nguyên tắc chung, không được phép sử dụng nhạc ghi âm trong Phụng Vụ.

89. Cần ghi nhận một số trường hợp ngoại lệ về việc sử dụng nhạc ghi âm. Nhạc ghi âm có thể được phép sử dụng kèm với bài hát của cộng đoàn khi đang đi rước ngoài Thánh Lễ, được dùng một cách cẩn trọng khi cử hành Thánh Lễ dành cho trẻ em. Đôi lúc, được dùng để giúp cầu nguyện, thí dụ, trong thời gian thình lặng dài khi cử

hành Bí Tích Hòa Giải chung. Tuy nhiên, nhạc ghi âm không khi nào được thay thế việc ca hát của cộng đoàn.

90. *Các cung Kinh, cung Sách, cung Ca, Ngắm Nguyễn, Ca Vãn, Dâng hoa, v. v...*

Soạn cung điệu Phụng Vụ Việt Nam là một việc làm không mấy dễ dàng. Do đó, về Các Cung SÁCH, cung KINH và cung CA sử dụng trong Thánh Lễ sẽ do các Ban thánh nhạc và các nhạc sĩ áp dụng tùy theo mỗi địa phương. Phụng Vụ Thánh Lễ bao giờ cũng được cử hành một cách sống động, cụ thể, diễn tả qua động tác và âm thanh. Về động tác lễ nghi thì đã được ghi theo chữ đỏ. Về âm thanh thì có thể tóm lại trong ba tiếng SÁCH, KINH và CA.

91. Cung Sách: gồm các Bài đọc 1, 2 và Bài Tin Mừng; cung Kinh gồm: Kinh Lạy Cha, các Kinh Nguyễn, Lời Nguyễn chung; các Kinh trong sách Kinh Bôn; cung Ca gồm Thi ca, Bình ca, Thánh ca và Giáo ca. Mỗi loại cung có nét âm nhạc riêng đòi hỏi người soạn phải có kiến thức và có tài năng nghệ thuật cung điệu phụng vụ Thánh Lễ đạt được tâm tình tôn giáo (đạo đức sốt sắng, bộc phát phấn khởi và đại chúng đơn sơ) và nghệ thuật (hình thức đẹp và nội dung tốt).

C. Vị trí Nhạc Công và Các Nhạc Cụ

92. Các nhạc công và các nhạc cụ nên ở một vị trí thuận lợi để có thể tiến hành nhịp nhàng với tác động phụng vụ, với cộng đoàn và giữa các nhạc công khác. Lý tưởng là sắp xếp thế nào để các nhạc công có thể tham dự trọn vẹn Phụng Vụ. Trong mọi trường hợp, để đạt được hiệu quả tốt nhất các nhạc công trình tấu gắn với nhau, thí dụ, đặt đại quản cầm hay organ điện tử gần ca đoàn và chỗ đứng của ca xướng viên.

93. Cũng như các tác viên phụng vụ, khi không trực tiếp thi hành vai trò riêng của mình, các tác viên âm nhạc luôn ở trong tư thế chăm chú tham dự Phụng Vụ và không bao giờ gây chia trí cho người khác.

94. Thông thường ca xướng viên nên đứng trước cộng đoàn để hướng dẫn cộng đoàn ca hát, nhưng khi cộng đoàn có thể hát phần riêng của mình, như khi xướng đáp với linh mục, hoặc với các thừa tác viên, hoặc khi các nhạc cụ khởi tấu, ca xướng viên không cần phải xuất hiện để người ta trông thấy. Thánh Vịnh Đáp ca thường được hát hay đọc tại giảng đài hoặc một vị trí khác mà cộng đoàn có thể trông thấy được. Vì thế, người hát hay đọc thánh vịnh nên ngồi ở vị trí dễ dàng di chuyển đến giảng đài.

95. Ca đoàn nên ở một vị trí mà mọi người có thể nhận biết được sự hiện diện của các thành viên trong ca đoàn là một thành phần của cộng đoàn, nhưng ca đoàn lại thi hành chức năng của mình cách độc đáo. Các vị hữu trách nên quan tâm đến khía cạnh âm thanh học, vì yếu tố âm thanh học sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc quyết định vị trí tốt nhất cho ca đoàn.

96. Đàn organ điện tử và đại quản cầm, các loa dùng riêng cho nhạc cụ, các nhạc cụ như dương cầm (piano) cần được đặt ở những vị trí vừa hợp với thị giác, để không gây chia trí, vừa hợp âm lượng, để âm thanh có thể nâng đỡ cộng đoàn và để cho các người sử dụng nhạc cụ có thể dễ dàng đệm nhạc cho ca xướng viên, xướng vịnh viên và ca đoàn.

97. Nếu ca đoàn và các nhạc cụ chiếm lĩnh một không gian mà cộng đoàn nhìn thấy, thì chỗ ấy phải toát lên được sự thánh thiện của tác vụ âm nhạc (*nghiêm trang, trật tự, gọn gàng*).

IV. CHUẨN BỊ BÀI HÁT CHO VIỆC CỬ HÀNH PHỤNG VỤ

A. Hát những phần nào?

Nguyên tắc hát các bậc lễ

98. Âm nhạc phải được xem là phần thông thường và bình thường trong đời sống phụng vụ của Hội Thánh. Tuy nhiên, việc ca hát trong Phụng Vụ luôn được tuân theo nguyên tắc về bậc lễ.

99. Chúng ta có thể hiểu **Bậc Lễ** như sau “*giữa những hình thức cử hành hoàn toàn long trọng mà trong đó, tất cả những gì phải hát đều được hát, và hình thức đơn giản nhất không có ca hát, có thể có nhiều bậc khác nhau, tùy như muốn dành cho ca hát một vị trí lớn hay nhỏ.*”⁶⁹

100. Bậc lễ không chỉ bao gồm tính chất và phong cách âm nhạc, mà còn có nghĩa là phải hát bao nhiêu phần và những phần nào của Thánh Lễ. Thí dụ, những lễ trọng hơn như Chúa Nhật Phục sinh hoặc Lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống có thể bài Tin Mừng được hát, còn bài Tin mừng chỉ cần đọc thì thích hợp hơn trong các Chúa Nhật Mùa Thường Niên. Tuyển chọn bài hát và sử dụng nhạc cụ kèm theo phải phù hợp với mùa Phụng Vụ hoặc Thánh Lễ đang được cử hành.

101. Những lễ Trọng và lễ Kính được ca hát long trọng hơn. Việc tuyển chọn bài hát sẽ có nhiều khả năng hơn để diễn tả sự long trọng này, làm cho những cử hành đặc biệt này được phong phú hơn. Tuy vậy, sự trang trọng như thế không bao giờ được phép làm cho nghi lễ chuyển thành một thứ phô trương sáo rỗng bên ngoài. Các cách diễn tả

⁶⁹ HTÂN, số 7; QCTQ, các số 271-273

bằng âm nhạc long trọng nhất vẫn phải duy trì trách nhiệm trước hết là thu hút tâm hồn con người vào mầu nhiệm Đức Kitô đang được Hội Thánh cử hành trong mỗi dịp cụ thể.

102. Vào những thời gian khác trong năm, mùa Phụng Vụ nhắc chúng ta phải biết kiềm chế sử dụng âm nhạc. Thí dụ, trong Mùa Vọng, chỉ sử dụng nhạc cụ cách vừa phải, phù hợp với đặc tính của mùa này, nhưng đừng đi trước niềm vui trọn vẹn của lễ Chúa Giáng Sinh. Trong Mùa Chay các nhạc cụ chỉ để giúp hát mà thôi, trừ Chúa Nhật Laetare (*IV Mùa Chay*), lễ trọng và lễ kính.⁷⁰

Những phần được hát

103. Việc ca hát của cộng đoàn phụng vụ và của các tác viên phải là điều quan trọng trong cử hành Phụng Vụ. Tuy nhiên không nhất thiết phải hát tất cả; nhưng khi chọn lựa những phần để hát thực sự thì hãy dành ưu tiên cho những phần quan trọng hơn.⁷¹

a. Đối đáp và tung hô

Trong những phần để hát, hãy dành ưu tiên “những phần do vị tư tế, hoặc phó tế hay độc viên hát, có cộng đoàn đáp; hoặc những phần mà cả vị tư tế và cộng đoàn cùng hát.”⁷² Điều này bao gồm cả những lời đối đáp như *Lạy Chúa Trời, xin tới giúp con. Muôn lạy Chúa, xin mau phù trợ* trong Các Giờ Kinh Thần Vụ, hoặc *Chúa ở cùng anh chị em. Và ở cùng cha* trong Thánh Lễ. Đối đáp trong Phụng Vụ thật căn bản vì “đó không phải chỉ là những

⁷⁰ x. QCTQ, số 313

⁷¹ QCTQ, 40

⁷² QCTQ, 40

*dấu bề ngoài của một việc cử hành chung, mà còn giúp và tạo nên sự hiệp thông giữa vị tư tế và cộng đoàn.*⁷³ Tự bản chất những lời đối đáp này rất ngắn, không phức tạp và dễ dàng để mời gọi toàn thể cộng đoàn tham gia. Vì thế, cần phải nỗ lực hướng dẫn hoặc làm cho mạnh mẽ hơn việc thực hành chuẩn hóa ca hát những lời đối đáp giữa tư tế, phó tế hoặc độc viên và cộng đoàn. Ngay cả những linh mục với khả năng ca hát rất hạn chế cũng có thể hát *Chúa ở cùng anh chị em* ở một cao độ đơn giản. Những câu tung hô trong Thánh Lễ và những nghi lễ khác được toàn thể cộng đoàn vang lên như những lời tán thành việc làm và Lời của Thiên Chúa. Những câu tung hô trong Thánh Lễ bao gồm Tung hô Tin Mừng, Kinh *Thánh Thánh Thánh*, tung hô Tưởng Niệm và tung hô *Amen* long trọng. Những câu tung hô này thật thích hợp khi được hát lên trong bất cứ Thánh Lễ nào, cả trong lễ ngày thường hoặc Thánh Lễ dành cho những cộng đoàn nhỏ hơn. Thật lý tưởng khi cộng đoàn thuộc lòng những câu tung hô này và sẵn sàng hát ngay cả khi không có nhạc cụ đệm theo.

b. *Đôi Ca và Thánh Vịnh*

Thánh Vịnh là những vần thơ ca ngợi, nghĩa là phải được hát lên bất cứ khi nào có thể.⁷⁴ Tập Thánh Vịnh là sách hát căn bản của Phụng vụ. Giáo phụ Tertullianô chứng thực điều này khi ngài nói rằng trong các cộng đoàn phụng vụ Kitô giáo “*Kinh Thánh phải được đọc lên, Thánh Vịnh phải được hát lên và Bài Giảng phải được giảng giải.*” Thánh Vịnh có một vai trò nổi bật trong mọi Giờ Kinh Phụng Vụ.⁷⁵

⁷³ QCTQ, 34

⁷⁴ QCTQ, 102

⁷⁵ PVGK, số 100

Thánh Vịnh Đáp Ca trong phần Phụng vụ Lời Chúa của Thánh Lễ và trong các nghi thức khác có vai trò “*rất quan trọng về phụng vụ và mục vụ, vì giúp suy niệm Lời Chúa*”.⁷⁶ Bài ca Nhập Lễ và Hiệp Lễ với những câu thánh vịnh kèm theo hai cuộc rước quan trọng nhất của Thánh Lễ: cuộc rước đầu lễ khi Thánh Lễ khởi sự và cuộc rước khi giáo dân tiến lên bàn thờ để rước Mình Máu Thánh Chúa. Cả hai cuộc rước này đòi hỏi cộng đoàn tham gia ca hát, vì họ là Dân được Thiên Chúa quy tụ lúc bắt đầu Thánh Lễ và là những tín hữu tiến lên bàn thánh rước Mình và Máu Chúa.

c. *Điệp Khúc và Những Câu Đáp được lặp lại*

Phụng Vụ cũng có những bản văn mang tính chất kinh cầu có thể được hát khi thích hợp. Loại này bao gồm kinh *Kyrie* (Xin Chúa thương xót) và kinh *Lạy Chiên Thiên Chúa* trong Thánh Lễ, câu thưa trong *Lời Nguyện Tín hữu* hoặc *Lời Cầu* giờ Kinh Sáng và Kinh Chiều, và Kinh Cầu Các Thánh trong các Nghi Lễ khác.

d. *Thánh Ca – Thánh Thi*

Thánh Thi được hát trong mỗi Giờ Kinh Phụng Vụ, là khởi điểm xuất hiện nghệ thuật hát thánh thi theo từng khổ thơ trong Phụng vụ. Trong Thánh Lễ, khi thêm vào Kinh *Gloria* và một số ít những bài thánh ca viết theo từng khổ thơ trong *Sách Lễ Rôma* và sách hát *Graduale Romanum*, những bài thánh ca cộng đồng của các nhóm hay các nước đặc thù cần phải được nhà thẩm quyền thông thạo chuyên môn thẩm định mà Quy chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma nhắc đến trong các số 48, 74 và 87 thì mới được

⁷⁶ QCTQ, 61

phép dùng trong Phụng Vụ Thánh. Luật Hội Thánh hiện nay cho phép chọn các bài thánh ca bằng tiếng bản xứ làm bài ca Nhập Lễ, Dâng Lễ, Hiệp Lễ và Kết Lễ. Vì những bài thánh ca phổ thông này tuân theo vai trò phụng vụ chính thức, nên đặc biệt rất quan trọng phải phù hợp với tác động phụng vụ. Phù hợp với truyền thống liên tục của năm thế kỷ gần đây, không có gì ngăn cản được việc sử dụng một số bài thánh ca cộng đồng đến từ các truyền thống Kitô giáo khác có bản văn phù hợp với giáo huấn Công giáo và thích hợp với Phụng Vụ Công Giáo.

104. Trong Thánh Lễ mỗi ngày, nên tuân theo thứ tự ưu tiên bao nhiêu có thể: các câu đối đáp và tung hô (*Tung hô Tin Mừng, Thánh, Tung hô Tưởng niệm, Amen*); loại kinh cầu (*Kyrie, Agnus Dei*); Thánh Vịnh Đáp ca, Bộ lễ hát đơn giản. Ngay cả khi không có thể đệm đàn, hãy cố gắng hát những câu tung hô và những câu đối thoại.

105. Những đối ca chính thức trích từ các sách phụng vụ phải được tôn trọng và sử dụng cách đặc biệt vì những đối ca này chính là lời Thiên Chúa nói với chúng ta trong Kinh Thánh. Ở đây, “*Chúa Cha trên trời bằng tất cả lòng trìu mến đến gặp gỡ con cái mình và ngỏ lời với họ. Lời Chúa còn có một sức mạnh và quyền năng có thể nâng đỡ và tăng cường Hội Thánh, ban sức mạnh đức tin cho con cái Hội Thánh, là lương thực linh hồn và nguồn sống thiêng liêng, tinh tuyền và trường cửu cho con cái Hội Thánh.*”⁷⁷ Phải giúp người tín hữu biết đánh giá sâu sắc các Thánh Vịnh là tiếng nói của Đức Kitô và tiếng nói của Hội Thánh cầu nguyện.⁷⁸

⁷⁷ HCMK, số 21

⁷⁸ “Nhất là các thánh vịnh, một lối cầu nguyện vừa theo sát vừa rao giảng những kỳ công Chúa làm trong lịch sử cứu độ, thì dân Chúa lại càng đem lòng mộ mến một cách đặc biệt hơn. Điều này sẽ càng được dễ dàng thực hiện nếu chúng ta quan tâm lo cho hàng giáo sĩ am hiểu các thánh vịnh một cách sâu sắc hơn, theo đúng ý nghĩa dùng trong

Thinh lặng thánh

106. Âm nhạc phát sinh từ thình lặng và rồi trở về thình lặng. Thiên Chúa được biểu lộ vừa trong vẻ đẹp của âm nhạc vừa trong sức mạnh của thình lặng. Phụng Vụ thánh có nhịp điệu của các bản văn, những hành động, những bài ca và thình lặng. Thình lặng trong Phụng vụ cho phép cộng đoàn suy tư về những gì họ vừa nghe và cảm nghiệm, và mở lòng ra trước mầu nhiệm được cử hành. Các tác viên và những người phụ trách âm nhạc nên chăm lo cho các nghi lễ được tỏ hiện bằng cách để âm thanh và thình lặng lên xuống đúng lúc. Nhưng không quá nhấn mạnh tầm quan trọng của thình lặng trong Phụng vụ. Cũng cần thông báo và giải thích cho cộng đoàn phụng vụ biết ý nghĩa và những lúc thình lặng thánh. Những lúc thình lặng thánh trong Thánh Lễ: trong nghi thức thống hối và sau lời mời cầu nguyện, mỗi người hồi tâm lại; sau bài đọc hoặc bài diễn giảng, mỗi người suy gẫm vấn tất về những gì đã nghe; còn sau khi hiệp lễ, thì ca ngợi và cầu xin Thiên Chúa trong lòng. Ngoài ra trước khi cử hành Thánh Lễ, rất nên giữ thình lặng trong nhà thờ, trong phòng thánh, và trong những nơi gần cận, để mọi người dọn lòng cử hành Thánh Lễ cho sốt sắng và đạo đức.⁷⁹

B. Ai lo việc ca hát trong Phụng vụ?

107. Việc chuẩn bị cử hành Phụng Vụ thánh, nói riêng việc chọn những bài ca nào được hát trong Phụng Vụ là trách nhiệm hàng đầu của vị mục tử và của linh mục sẽ cử hành Thánh Lễ.⁸⁰ Đồng thời, “*trong khi tổ chức Thánh Lễ,*

phụng vụ, và nếu mọi tín hữu cũng được huấn luyện thích đáng về vấn đề này” (Đức Phaolô VI, Tông hiến *Laudis Canticum*, số 8).

⁷⁹ x. QCTQ, 45

⁸⁰ QCTQ, 111

vị tư tế phải lưu ý đến công ích thiêng liêng của Dân Chúa hơn là đến sáng kiến cá nhân của mình.”⁸¹

108. Để có “sự đồng tâm nhất trí với nhau hầu chuẩn bị cách thiết thực cho mỗi cử hành Phụng Vụ phù hợp với sách lễ và các sách phụng vụ khác,”⁸² vị mục tử có thể chỉ định cho người chịu trách nhiệm về âm nhạc hoặc ban Phụng Vụ hay ban Âm Nhạc gặp nhau đều đặn để thực hiện những việc chuẩn bị cần thiết vì thiện ích chung của cộng đoàn.

109. Một khi ban Phụng Vụ hoặc ban Âm Nhạc được chọn lựa, thì ban đó phải gồm những người có hiểu biết và kỹ năng nghệ thuật cần thiết khi cử hành: những người nam và những người nữ đã được huấn luyện về thần học Công Giáo, Phụng Vụ, nhạc Phụng Vụ và quen thuộc với các nguồn tư liệu đương thời trong những lãnh vực này. Thật là tốt cho ban Thánh Nhạc khi có một số thành viên trong cộng đoàn phụng tự làm cố vấn để thể hiện cái nhìn toàn diện.

C. Cảnh trọng trong việc CHỌN bài hát

110. Âm nhạc dành cho Phụng Vụ phải được chuẩn bị và chọn lựa một cách chu đáo. Việc chuẩn bị như thế sẽ cho thấy “sự đồng tâm nhất trí... dưới sự điều khiển của vị quản thủ thánh đường và sau khi nghe ý kiến các tín hữu trong những gì trực tiếp liên quan đến họ.”⁸³ Việc chuẩn bị thiết thực những bài hát phụng vụ sẽ thúc đẩy việc tham gia tối đa của cộng đoàn, là cách thức hợp tác

⁸¹ QCTQ, 352

⁸² QCTQ, 111

⁸³ QCTQ, 111

nhằm tôn trọng vai trò chính yếu của nhiều người khác nhau với những khả năng hỗ trợ cho nhau.

111. Mỗi cử hành Phụng Vụ đặc thù bao gồm nhiều yếu tố có lời nói và không có lời nói khác nhau: những lời nguyện chính thức, các bài đọc Thánh Kinh, mùa phụng vụ, thời khắc trong ngày, cuộc rước kiệu, những tác động thánh và những vật thánh, bối cảnh kinh tế xã hội mà cộng đoàn đặc thù được thiết lập, hoặc ngay cả những biến cố cụ thể tác động đến đời sống của các tín hữu. Mọi nỗ lực phải được thực hiện để làm cho những yếu tố khác nhau hiệp nhất lại nhờ sự chuẩn bị và chọn lựa một cách khéo léo thận trọng những bản văn, bài giảng, sự đi lại, phẩm phục, màu sắc, khung cảnh, và cả những vật dụng thánh cũng như những tác động thánh. Loại nghệ thuật về lễ nghi này đòi hỏi những ai chuẩn bị cử hành Phụng Vụ phải đạt được bằng cái nhìn xa trông rộng về mục vụ và về sự nhạy bén nghệ thuật.

112. Âm nhạc làm những gì mà một mình ngôn từ không thể làm được. Âm nhạc có khả năng diễn đạt chiều kích ý nghĩa và cảm xúc mà một mình ngôn từ không thể chuyên tải được. Đối với một tác phẩm âm nhạc cá biệt nào đó, nhiều lúc khó mà đánh giá được chiều kích nói trên đây, khi đó cần phải cẩn thận xem xét bản văn (tức lời ca) để biết được hiệu quả của tác phẩm ấy.

113. Vai trò của âm nhạc là phục vụ những nhu cầu của Phụng Vụ nên không phải là ông chủ của Phụng Vụ, không tìm kiếm giải trí hay lôi kéo sự chú ý về âm nhạc, về nhạc sĩ hay nhạc công. Tuy nhiên, có những trường hợp lời ca ngợi và thờ phượng Thiên Chúa làm cho âm nhạc mặc lấy chiều kích lớn lao hơn nữa. Còn những lúc khác, sự giản dị là lời đáp thích hợp nhất. Vai trò trước tiên của âm nhạc trong Phụng Vụ là trợ giúp các thành phần của cộng đoàn liên kết chính mình với hành động của Đức Kitô và cất tiếng hát lên về hồng ân đức tin.

D. Việc chuẩn nhận các bài thánh ca (Imprimatur)

114. Đề được chuẩn nhận dùng trong Phụng Vụ, một bài ca phải có những đặc tính căn bản mà Đức Piô X đã đề ra trong tự sắc *Tra le Sollecitudini* số 2 và được khai triển trong Hiến Chế Phụng Vụ số 112: Bài Ca phải thánh và phải là nghệ thuật đích thực. Bài ca phải thánh nghĩa là càng liên kết chặt chẽ với các động tác phụng vụ bao nhiêu thì càng thánh bấy nhiêu. Bài ca phải có nghệ thuật đích thực nghĩa là có giá trị cả về nhạc lẫn lời ca⁸⁴.

115. Thẩm quyền chuẩn nhận:

- Cung dành cho chủ tế và thừa tác viên gồm: *Lời chào của chủ tế và lời thưa của dân chúng; các lời nguyện (nhập lễ, dâng lễ, hiệp lễ); cung hát các bài đọc và Tin Mừng; các lời đối đáp và kinh Tiền Tụng; lời tung hô tưởng niệm, kết kinh Tạ ơn, kinh Lạy Cha cùng với lời mở đầu và lời tiếp diễn; lời chúc bình an; công thức giải tán*, phải được thẩm quyền địa phương chuẩn nhận. Thẩm quyền địa phương ở đây là Hội Đồng Giám Mục.⁸⁵

- Các bài ca khác phải được giám mục chuẩn nhận.

E. Tiêu chuẩn thẩm định bài hát

Ba thẩm định nhưng chỉ một lượng giá

116. Khi thẩm định sự thích hợp của âm nhạc trong Phụng vụ, ta sẽ phải xét về những đặc tính Phụng Vụ, mục

⁸⁴ x. Thông cáo số 2/94, ngày 30.8.1994, về việc chuẩn nhận những bài ca của UBTN.

⁸⁵ x. HTÂN, số 57, tham chiếu Huấn thị Inter Oecumenici số 42, nguyệt san phụng vụ Notitiae số 339 ra tháng 02 năm 1966 - Các bài hát khác như ca Nhập lễ, ca Dâng Lễ, ca Hiệp Lễ, Thánh vịnh Đáp ca kể cả Bộ Lễ chỉ cần được giám mục giáo phận chuẩn nhận. X.Thông cáo số 3/94, ngày 30.8.1994 của UBTN.

vụ và âm nhạc. Nhưng cơ bản cả ba thẩm định này cũng chỉ là những khía cạnh của một lượng giá để có thể trả lời được câu hỏi: “*Khi sử dụng phần nhạc cụ thể, (bài hát) này có thích hợp với phần Phụng Vụ lúc này không?*” Cả ba thẩm định này phải được xét cùng lúc với nhau, không được áp dụng theo một thẩm định này mà bỏ hai thẩm định kia. Việc lượng giá này đòi hỏi sự hợp tác, tham vấn và làm việc chung với nhau và tôn trọng nhau giữa những người thành thạo về một trong ba thẩm định, như các vị quản thủ thánh đường, các nhạc sĩ, các nhà Phụng Vụ hay những người hoạch định lễ nghi.

Thẩm định về phương diện Phụng Vụ

117. Người thẩm định có thể đặt ra câu hỏi để xác định như sau: “*Trong nghi thức cụ thể này, bài hát này có đáp ứng được những đòi hỏi về bản văn và cấu trúc mà sách phụng vụ đã xác lập không?*”

118. Những cân nhắc về mặt cấu trúc dựa trên những yêu cầu của chính nghi lễ sẽ hướng dẫn phải chọn để hát những phần nào theo nguyên tắc về bậc lễ. Phải cố làm sao có được sự cân bằng nhất định giữa những yếu tố khác nhau của Phụng Vụ, để những yếu tố ít quan trọng không lấn át những yếu tố quan trọng hơn. Các yếu tố về bản văn, gồm cả việc dệt nhạc để nâng đỡ bản văn Phụng Vụ và chuyển tải ý nghĩa, phải thật trung thành với giáo huấn của Hội Thánh.

119. Một lời dẫn vắn gọn vào các khía cạnh của âm nhạc và những nghi thức phụng vụ khác nhau sẽ được bàn đến trong các số từ 128 sau đây. Những vị nhạc sĩ lo về mục vụ nên phát triển thói quen làm việc với những quy định của mỗi nghi thức qua việc nghiên cứu chính các sách Phụng Vụ.

Thẩm định về phương diện Mục Vụ

120. Thẩm định về phương diện Mục vụ là xem xét cộng đoàn thực tế đang cử hành ở một nơi riêng biệt và vào một thời điểm cụ thể. Bài hát có góp phần tăng thêm sự thánh hóa các thành phần trong cộng đoàn phụng vụ bằng cách lôi kéo họ đến gần hơn với mẫu nhiệm thánh đang được cử hành không? Nó có làm cho việc giáo dục đức tin của họ được tăng cường bằng cách mở lòng họ trước mẫu nhiệm được cử hành trong trường hợp này hoặc trong mùa phụng vụ này không? Nó có khả năng diễn tả đức tin mà Thiên Chúa đã gieo vào lòng họ và kêu gọi họ đến cử hành không?

121. Những yếu tố khác – như tuổi tác, văn hóa, ngôn ngữ và trình độ của một cộng đoàn phụng vụ nhất định – cũng phải được xét đến. Những thể loại âm nhạc riêng biệt và cách chọn những bài hát cá biệt cho sự tham gia của cộng đoàn sẽ thường dựa vào những cách thể mà một nhóm đặc biệt nhận thấy dễ dàng hơn để nối kết tâm trí họ với hành vi phụng vụ. Tương tự, cảm nghiệm âm nhạc của một cộng đoàn phụng vụ nhất định phải được xét đến một cách cẩn thận, ít nhất là những hình thức diễn tả âm nhạc xa lạ với cách phụng tự của họ phải được giới thiệu một cách tiệm tiến. Mặt khác, đừng bao giờ coi thường (đánh giá thấp) khả năng của những người thuộc mọi lứa tuổi, văn hóa, ngôn ngữ, và mọi trình độ giáo dục, nhưng hãy học biết một điều gì đó mới mẻ và tìm hiểu những gì người ta trình bày cho ta một cách đúng đắn và chu đáo.

122. Cuối cùng, về phương diện mục vụ cũng phải đặt ra một câu hỏi tương tự: *Bài hát này sẽ lôi kéo được những con người cụ thể đến gần với mẫu nhiệm Đức Kitô là trọng tâm của cử hành Phụng Vụ này không?*

Thẩm định về phương diện Âm Nhạc

123. Thẩm định về khía cạnh âm nhạc đặt ra cho chúng ta câu hỏi: *bài hát (hoặc đoạn nhạc) này có những đặc tính thẩm mỹ cần thiết hay không hầu có thể chuyển tải được ý nghĩa phong phú của những mẫu nhiệm được cử hành trong Phụng Vụ. Hoặc chúng ta cũng sẽ hỏi: bài hát này có giá trị về mặt kỹ thuật, mỹ thuật và truyền cảm không?*

124. Thẩm định này đòi hỏi phải có khả năng về âm nhạc. Chỉ có loại âm nhạc vang lên một cách nghệ thuật mới đem lại hiệu quả và tồn tại qua thời gian. Đưa vào Phụng Vụ những âm nhạc tầm thường, rẻ tiền và khuôn sáo mà người ta thường thấy trong các bài ca trần tục sẽ hạ giá Phụng Vụ, đi đến chỗ bị chế diễu và thất bại.

125. Tuy nhiên, để việc diễn tả nghệ thuật được đầy đủ thì không nên sử dụng chỉ một kiểu âm nhạc, vì “Hội Thánh không hề coi một kiểu nghệ thuật nào như là của riêng nhưng công nhận các kiểu của bất cứ thời đại nào, tùy theo đặc tính và hoàn cảnh của các dân tộc, cũng như tùy theo nhu cầu của các nghi lễ.”⁸⁶ Vì vậy, Hội Thánh trước sau vẫn công nhận và vui mừng tiếp nhận việc sử dụng các kiểu âm nhạc khác nhau làm trợ tá trong phụng tự.

⁸⁶ HCPV, 124

V. CẤU TRÚC CÁC BÀI HÁT TRONG PHỤNG VỤ

A. Âm nhạc và cấu trúc Thánh Lễ

126. Những ai có trách nhiệm chuẩn bị âm nhạc cho việc cử hành Thánh Lễ hợp với ba phẩm định được nói trên đây còn phải hiểu biết tường tận cấu trúc Phụng Vụ. Họ phải ý thức cái gì là quan trọng nhất. Họ phải biết đặc tính của mỗi phần Thánh Lễ và mối tương quan của mỗi phần với nhịp điệu chung của tác động Phụng Vụ.

127. Thánh Lễ được hình thành từ Phụng Vụ Lời Chúa và Phụng Vụ Thánh Thể. Mặc dầu mỗi phần đều có đặc tính riêng biệt, nhưng cả hai phần này được nối kết một cách chặt chẽ đến nỗi làm nên một hành vi thờ phượng. “Về mặt thiêng liêng Hội Thánh được nuôi dưỡng nhờ bàn tiệc Lời Chúa và Thánh Thể, từ bàn tiệc Lời Chúa Hội Thánh tăng trưởng trong sự khôn ngoan và từ bàn tiệc Thánh Thể Hội Thánh tăng trưởng trong sự thánh thiện.”⁸⁷ Thêm vào đó, Thánh Lễ còn có nghi thức Đầu Lễ và Kết Lễ.

Nghi thức Đầu Lễ

128. Phần thứ nhất của Thánh Lễ bao gồm các nghi thức “đều có tính cách mở đầu, dẫn nhập và chuẩn bị.”⁸⁸ Phần này gồm có bài ca Nhập Lễ, hôn kính bàn thờ, lời chào, Hành động Thống Hối và Kinh *Kyrie - Xin Chúa thương xót chúng con* (hoặc rảy nước thánh), Kinh *Gloria - Vinh Danh*, và lời Tổng Nguyện.

⁸⁷ x. SBD, số 10

⁸⁸ QCTQ, 46

129. Những nghi thức này nhằm mục đích “giúp cho các tín hữu đã tập họp được hiệp thông với nhau và chuẩn bị tâm hồn để nghe Lời Chúa cho nghiêm chỉnh và để cử hành Thánh Lễ cho xứng đáng.”⁸⁹ Đễ cộng đoàn có thể đến với nhau nên một, thật là xứng hợp với tư cách là cộng đoàn cử hành, họ luôn được hát ít nhất một phần trong nghi thức đầu lễ – Ca Nhập Lễ, Kinh Thương xót, hoặc Kinh Vinh Danh – tách biệt với những câu đối thoại được hát trong Phụng Vụ.

130. Trong những trường hợp nhất định, như Chúa Nhật Lễ Lá, hoặc khi có cử hành những Nghi thức hay Bí Tích khác trong Thánh Lễ, như thứ Tư Lễ Tro..., một số nghi thức này được bỏ đi hay được cử hành theo cách thức riêng, đòi hỏi những thay đổi trong cách chọn âm nhạc. Những ai có trách nhiệm trong việc chuẩn bị âm nhạc Phụng Vụ phải nhận thức được những thay đổi này trong khi thực hiện.

Ca Nhập lễ

131. Khi cộng đoàn đã tập họp, thì bắt đầu hát Ca Nhập Lễ, đang khi vị linh mục, phó tế và những tác viên tiến vào thánh đường. “Bài ca này có mục đích mở đầu việc cử hành Thánh Lễ; giúp cộng đoàn thêm hiệp nhất, hướng tâm hồn họ vào mùa nhiệm mầu Phụng Vụ hay ngày lễ và đi đôi với cuộc rước của vị tư tế và các thừa tác viên.”⁹⁰

132. Phải hết sức cẩn trọng trong khi xử lý bản văn thánh vịnh, thánh thi và thánh ca trong Phụng Vụ. Không được phép tùy tiện lược bỏ những ca từ, những khổ thơ bằng những cách khiến có nguy cơ làm sai lạc nội dung những bản văn ấy. Không phải tất cả các bài hát cần phải

⁸⁹ QCTQ, 46

⁹⁰ QCTQ, 47

hát hết mọi ca từ hay các khổ thơ, ta có thể bỏ đi những ca từ nếu bản văn được hát lên vẫn có sự mạch lạc.

133. Bản văn và phần nhạc để hát Ca Nhập Lễ có thể được lấy ra từ một số nguồn tài liệu:

a. Hát đối ca và thánh vịnh đang khi rước là một truyền thống lâu đời trong Phụng Vụ Rôma. Các tiền xướng và Thánh Vịnh có thể được lấy từ các sách Phụng Vụ chính thức – sách *Graduale Romanum*, hoặc sách *Graduale Simplex* – hoặc từ những tuyển tập tiền xướng và thánh vịnh.

b. Các bài thánh thi hay thánh ca khác cũng có thể được hát lúc Nhập Lễ, nhưng phải đảm bảo duy trì được mục đích của bài ca nhập lễ. Những bản văn đối ca, thánh vịnh, thánh ca dùng trong phụng vụ phải được Hội Đồng Giám Mục Việt Nam cho phép (Ca Nhập Lễ được hát như sau: hoặc luân phiên giữa ca đoàn và cộng đoàn, hoặc luân phiên giữa một ca viên và cộng đoàn, hoặc tất cả do cộng đoàn hát, hay do một mình ca đoàn hát mà thôi. Có thể dùng điệp ca *Graduale Simplex*; hoặc dùng bản hát nào khác phù hợp với cử hành phụng vụ, với tính chất của ngày lễ, hay mùa phụng vụ. Bản văn bài hát này phải được Hội Đồng Giám Mục chuẩn nhận. Nếu không hát ca nhập lễ, thì giáo dân, hoặc một vài người giáo dân hoặc một độc viên, đọc bài ca nhập lễ ghi trong sách lễ. Nếu không có ai đọc, thì chính vị tư tế đọc, vị này cũng có thể thích ứng điệp ca ấy theo kiểu lời khuyên như đầu lễ).⁹¹

Hành Động Thống Hối

134. Sau lời chào là Hành Động Thống Hối. Vị tư tế mời mọi người thống hối. Tất cả cộng đoàn thú tội chung và vị tư tế đọc lời xá giải để kết thúc, lời này không có

⁹¹ QCTQ, 48

hiệu quả như trong Bí Tích Thống Hối.⁹² Khi dùng công thức thống hối thứ ba để hát (Td: “*Chúa đã được sai đến để cứu chữa những tâm hồn thống hối: Xin Chúa thương xót chúng con...*”) thì có thể chọn những lời khác để kêu cầu lòng thương xót của Chúa Kitô.⁹³

Kinh Thương Xót (Kyrie Eleison)

135. Nghi thức thống hối bao giờ cũng xướng lời kinh (*Kyrie, lời kêu cầu cổ kính*): “*Xin Chúa thương xót chúng con*”⁹⁴ trừ khi đã dùng kinh này trong nghi thức thống hối. Vì là ***bài hát cộng đồng*** dùng để tung hô Chúa và kêu cầu lòng thương xót của Người, bài này thường được mọi người hát, nghĩa là dân chúng, ca đoàn hay ca xướng viên, đều góp phần vào đó.

Thường mỗi lời tung hô được hát hai lần, nhưng vì đặc tính của các ngôn ngữ khác nhau, vì nghệ thuật âm nhạc, hay vì hoàn cảnh, cũng có thể hát nhiều lần. Kinh “*Xin Chúa thương xót chúng con*” nếu không hát, thì đọc.

Làm Phép và Rảy Nước Thánh

136. Ngày Chúa Nhật, nhất là trong mùa Phục Sinh, thay vì nghi thức thống hối thường lệ, đôi khi có thể làm phép và rảy nước thánh để tưởng nhớ phép rửa. Có thể hát lời làm phép nước. Bài hát đi đôi với việc rảy nước thánh phải có được đặc tính thanh tẩy một cách rõ ràng.

Kinh Vinh Danh (Gloria)

⁹² QCTQ, 51

⁹³ QCTQ, 52

⁹⁴ QCTQ, 52

137. “Kinh Vinh Danh là một thánh thi rất cổ kính, mà Hội Thánh, được đoàn tụ trong Chúa Thánh Thần, dùng để tôn vinh Chúa Cha, Chiên Con và cầu khẩn với Người. Bản văn thánh thi này không được thay thế bằng bản văn nào khác... Kinh này được hát hay đọc trong các Chúa Nhật ngoài Mùa Vọng và Mùa Chay, trong các lễ trọng và lễ kính, và trong các dịp cử hành riêng có tính cách long trọng.”⁹⁵

138. Vị tư tế, hoặc tùy hoàn cảnh, một ca viên hay ca đoàn xướng lên, rồi hoặc tất cả mọi người cùng hát, hoặc cộng đoàn hát luân phiên với ca đoàn, hoặc ca đoàn hát. Nếu không hát thì phải đọc, hoặc mọi người đọc chung, hoặc chia hai bè.

139. Không được phép chuyển *Kinh Vinh Danh* sang phần khác trong Thánh Lễ như Sách lễ Rôma đã ấn định. Thí dụ, không được hát *Kinh Vinh Danh* thay thế *Ca Nhập lễ*, hoặc khi rảy nước thánh.

Lời Nguyện Nhập Lễ (Lời Tổng Nguyện)

140. Tiếp đến, linh mục mời cộng đoàn cầu nguyện, và sau khi thỉnh lặng trong giây lát, linh mục hát hoặc đọc *Lời Nguyện Nhập Lễ*.⁹⁶ Ngay cả khi không hát *Lời Nguyện Nhập Lễ*, thì nên hát phần kết thúc lời nguyện cùng với lời thưa của dân chúng bằng lời tung hô “AMEN”.

⁹⁵ QCTQ, 53

⁹⁶ QCTQ, 54

Phụng vụ Lời Chúa

141. Phụng vụ Lời Chúa gồm các bài đọc và đáp ca lấy từ Kinh Thánh.⁹⁷ Bằng việc đón nhận Lời Chúa với cả tâm trí và đáp lại bằng ca hát, “cộng đoàn làm cho Lời Chúa thành của mình.”⁹⁸

Các Bài Đọc rút từ Kinh Thánh

142. Mặc dầu theo thông thường các bài đọc có thể được đọc cách rõ ràng, dễ nghe và thông thạo, nhưng cũng có thể được hát lên. “Tuy nhiên việc hát các bài đọc phải làm nổi bật ý nghĩa của lời chứ không làm lu mờ Lời Chúa.”⁹⁹

143. Cho dù không hát chính bài đọc, thì câu tung hô kết thúc *Đó là Lời Chúa* nên hát, do một người khác không phải là người vừa đọc sách thánh hát cũng được, rồi cả cộng đoàn cùng đáp lại *Tạ ơn Chúa*. Bằng cách này toàn thể cộng đoàn đáp lại để tôn vinh Lời Chúa mà họ đã đón nhận bằng đức tin và lòng biết ơn.

Thánh vịnh Đáp ca

144. Sau Bài Đọc một là Thánh Vịnh Đáp Ca. Vì bài ca này là thành phần trọn vẹn của Phụng Vụ Lời Chúa và là bài đọc từ Kinh Thánh nên bài ca này rất quan trọng về phụng vụ và mục vụ.¹⁰⁰ Thánh Vịnh Đáp Ca tương ứng với mỗi bài đọc giúp suy niệm Lời Chúa. Việc dặt nhạc

⁹⁷ QCTQ, 55

⁹⁸ QCTQ, 55

⁹⁹ x. SBD, 14

¹⁰⁰ QCTQ, 61

Thánh Vịnh Đáp Ca sẽ trợ giúp cho việc suy niệm này, nhưng cần thận đừng để lu mờ những bài đọc khác.¹⁰¹

145. “Như một quy luật, nên hát Thánh Vịnh Đáp Ca.”¹⁰² Tốt nhất nên hát thánh vịnh đáp ca theo kiểu đối đáp. Người đọc hoặc hát thánh vịnh xướng các câu thánh vịnh *tại giảng đài*,¹⁰³ đang khi toàn thể cộng đoàn ngồi nghe và tham dự bằng những câu đáp, trừ khi thánh vịnh được hát liên tục, không có câu đáp. Tuy nhiên, để cộng đoàn có thể hát thánh vịnh đáp ca dễ dàng hơn, một số bản văn đáp ca và thánh vịnh đã được chọn sẵn cho từng mùa trong năm hoặc cho từng loại lễ kính các thánh, để mỗi khi hát thánh vịnh, có thể dùng các bản văn này thay cho bản văn tương ứng với bài đọc. Nếu không thể hát thánh vịnh, thì đọc cách nào cho phù hợp để giúp suy niệm Lời Chúa.

Ngoài thánh vịnh đã ghi trong Sách Bài Đọc, còn có thể hát ca tiến cấp lấy ở sách *Graduale Romanum* hoặc thánh vịnh đáp ca, hoặc thánh vịnh tung hô Alleluia lấy ở sách *Graduale Simplex*, như thấy có ghi trong các sách đó.¹⁰⁴

146. Chỉ được sử dụng các thánh vịnh và các bài thánh ca Cựu và Tân ước (vd: *Magnificat*, *Benedictus*, v.v..) đã được ghi trong sách Bài Đọc.

147. Nếu không thể hát tất cả Đáp Ca, nên hát riêng câu đáp trong khi đó người đọc sách thánh sẽ đọc các câu xướng của Đáp Ca cách nào cho phù hợp để giúp suy niệm lời Chúa.

¹⁰¹ x. SBD, 19

¹⁰² x. SBD, 20

¹⁰³ x. Verbum Domini, số 68-69

¹⁰⁴ QCTQ, 61

Dệt Nhạc Thánh Vịnh Đáp Ca

148. Bản văn của các *Thánh vịnh Đáp ca* bằng tiếng Việt, có những khó khăn trong việc soạn các âm điệu vì tiếng Việt có tới sáu thanh điệu, bởi vậy việc hòa hợp các thanh điệu này với các nốt nhạc không phải luôn dễ dàng. Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích Tòa Thánh Rôma hiểu nỗi khó khăn này, nhưng đồng thời, Bộ cũng tin tưởng rằng Ủy Ban Thánh Nhạc thuộc Hội Đồng Giám mục sẽ tìm ra những giải đáp thỏa đáng để có được những âm điệu hay và xứng hợp cho các bản văn này. Vì thế phải trung thành tuyệt đối với bản dịch đã được chuẩn nhận.¹⁰⁵

149. Nếu mỗi âm điệu đều đòi hỏi phải sửa đổi đôi chút bản văn, cho dù là những lời rất đơn giản, thì tình trạng của các bản văn phụng vụ chính thức này cuối cùng sẽ ra sao ? Bản văn phụng vụ chắc chắn sẽ lộn xộn. Các nhạc sĩ công giáo Việt Nam khi được các Đức Giám Mục yêu cầu sáng tác các âm điệu cho các bản văn phụng vụ, thì cũng được yêu cầu chấp nhận hy sinh cần thiết trong việc soạn các âm điệu theo các chuẩn mực của Giáo Hội liên quan đến vấn đề.

Tung hô Tin Mừng

150. Sau bài đọc trước bài Tin Mừng, hát *Alleluia* hay bài nào khác do chữ đồ quy định tùy mùa phụng vụ. Lời tung hô như vậy tự nó là một nghi thức hoặc một hành vi độc lập, qua đó cộng đoàn tín hữu đón chào Chúa sắp nói với mình trong Tin Mừng và dùng lời hát tuyên xưng niềm tin của mình. Ca đoàn hoặc Ca xướng viên có thể xướng trước

¹⁰⁵ x. Huấn dụ De Liturgia Romana et Inculturatione (*Về Phụng vụ Rôma và việc Hội nhập văn hóa, 25/01/2004, số 40*).

Alleluia, mọi người đứng hát, và nếu cần thì lặp lại. Còn câu Tung Hô thì ca đoàn hoặc ca xướng viên hát.¹⁰⁶

151. Những câu Tung Hô Tin Mừng được phổ nhạc Bình Ca rất thích hợp để dùng trong những cộng đoàn có khả năng hát chung (hát cộng đồng).¹⁰⁷

152. **Alleluia** được hát trong các mùa ngoài Mùa Chay, câu tung hô lấy ở Sách Bài Đọc, hoặc sách *Graduale Romanum*. Mùa Chay, thay vì Alleluia thì hát câu tung hô trước Tin Mừng có trong Sách Bài Đọc. Cũng có thể hát một thánh vịnh khác hay ca tiếp liên Mùa Chay, như thấy trong sách *Graduale Romanum*.

153. Khi chỉ có một bài đọc trước Tin Mừng thì:

a) Trong mùa phải hát Alleluia, có thể hát hoặc bài thánh vịnh tung hô Alleluia, hoặc thánh vịnh và Alleluia với lời đáp.

b) Trong mùa không được đọc Alleluia, có thể hát hoặc đọc thánh vịnh, hoặc lời tung hô Tin Mừng. Không hát Alleluia, có thể thay bằng những câu tung hô như sau, (hát trước và sau câu xướng) 1. *Lạy Chúa Kitô là Ngôi Lời Thiên Chúa, chúng con xin ngợi khen Ngài.* Hoặc: 2. *Lạy Chúa Kitô ngàn đời vinh hiển, xin chúc tụng và tôn vinh Ngài.*

c) Alleluia hoặc lời tung hô Tin Mừng, nếu không hát thì có thể bỏ.¹⁰⁸

154. Ca tiếp liên là một thánh thi phụng vụ được hát trước phần Tung hô Tin Mừng (Alleluia) vào những ngày đã định. Vào Chúa Nhật Phục Sinh (*Victimae paschali laudes*) và lễ Hiện Xuống (*Veni Sancte Spiritus*) buộc phải

¹⁰⁶ QCTQ, 62

¹⁰⁷ QCTQ, 62

¹⁰⁸ QCTQ, 63

hát Ca tiếp liên.¹⁰⁹ Còn vào lễ trọng kính Minh Máu Thánh Chúa Kitô (*Lauda Sion Salvatorem*) và Lễ Đức Mẹ Sầu Bi (*Stabat Mater*) thì được tùy ý.

155. Ca tiếp liên có thể được tất cả mọi người cùng hát, hoặc hát luân phiên giữa cộng đoàn và ca đoàn và ca xướng viên, hoặc ca đoàn hay một mình ca xướng viên. Bản văn ca tiếp liên được sử dụng lấy từ sách Các Bài Đọc trong Thánh Lễ hoặc những bản văn đã được chuẩn nhận.

Tin Mừng

156. “Trong tất cả các phần liên kết với Phụng vụ Lời Chúa, sự kính trọng đối với bài đọc Tin Mừng phải được lưu tâm đặc biệt.”¹¹⁰

157. Dẫn Tin Mừng thường được công bố một cách rõ ràng, dễ nghe và khéo léo,¹¹¹ nhưng cũng có thể được hát. “Tuy vậy, việc ca hát này phải làm nổi bật ý nghĩa lời hát, đừng làm lu mờ những lời ấy.”¹¹²

158. “Ngay cả khi không hát chính bài Tin Mừng, vẫn thích hợp để hát lời chào *Chúa ở cùng anh chị em*, và *Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh...*, và câu kết thúc *Đó là Lời Chúa*, để cộng đoàn cũng có thể hát những câu tung hô. Đây là cách vừa làm nổi bật tầm quan trọng của bài Tin Mừng vừa khơi động đức tin của những người đang lắng nghe Tin Mừng.”¹¹³

¹⁰⁹ QCTQ, 64

¹¹⁰ x. SBD, 17

¹¹¹ x. SBD, 14

¹¹² x. SBD, 14

¹¹³ x. SBD, 17

Kinh Tin Kính

159. Toàn thể cộng đoàn đọc Kinh Tin Kính. Vì Kinh này là lời tuyên xưng đức tin của toàn thể dân được quy tụ¹¹⁴ nên cần trọng để mọi người hiện diện tham gia tích cực dù hát hay là đọc. Nếu hát, linh mục hoặc tùy hoàn cảnh, một ca viên hay ca đoàn xướng lên, rồi tất cả mọi người cùng hát, hoặc cộng đoàn hát luân phiên với ca đoàn.¹¹⁵

Lời Nguyện cho Mọi Người

160. Lời nguyện cho mọi người hay Lời nguyện tín hữu gồm những lời cầu khẩn, nhờ thế “một cách nào đó cộng đoàn đáp lại Lời Chúa mà họ vừa đón nhận trong đức tin và thực thi chức vụ tư tế do Bí Tích Thánh Tẩy, họ dâng lên Thiên Chúa lời cầu xin cho mọi người được cứu độ.”¹¹⁶ Vì lời nguyện này có cấu trúc của kinh cầu, và được dự trù có thể hát được, nên thật thích hợp để hát Lời Nguyện cho Mọi Người, hoặc chỉ hát lời mời gọi và lời đáp, hoặc chỉ lời đáp thôi cũng được.

Phụng vụ Thánh Thể

161. Phụng vụ Thánh Thể gồm 3 phần chính: Chuẩn bị Lễ Phẩm, Kinh Nguyện Thánh Thể, và Hiệp Lễ.¹¹⁷

Chuẩn Bị Lễ Phẩm

162. Sau khi sửa soạn bàn thờ xong, một vài người trong cộng đoàn phụng vụ mang bánh và rượu đến cho vị

¹¹⁴ QCTQ, 67

¹¹⁵ QCTQ, 68

¹¹⁶ QCTQ, 69

¹¹⁷ QCTQ, 72

linh mục hoặc phó tế. Khi rước lễ phẩm lên thì hát ca dâng lễ và kéo dài bài hát ít là cho tới khi đặt lễ phẩm trên bàn thờ.¹¹⁸ Quy luật về cách hát ca tiến lễ cũng giống như cách hát ca nhập lễ. Ca Dâng Lễ được hát như sau: hoặc luân phiên giữa ca đoàn và cộng đoàn, hoặc luân phiên giữa một ca viên và cộng đoàn, hoặc tất cả do cộng đoàn hát, hay do một mình ca đoàn hát mà thôi. Có thể dùng điệp ca *Graduale Simplex*; hoặc dùng bản hát khác phù hợp với cử hành phụng vụ, với tính chất của ngày lễ, hay Mùa Phụng vụ. Bản văn bài hát này phải được Hội Đồng Giám Mục chuẩn nhận. Có thể hát đối đáp giữa chủ tế và cộng đoàn theo bản văn của Sách lễ Rôma.

163. Ngay cả khi không rước Lễ Phẩm, nghi thức tiến lễ luôn có thể có bài hát kèm theo.¹¹⁹ Đạo đàn lúc này cũng thích hợp.

164. Đoạn linh mục đọc một Lời Nguyện trên lễ phẩm. Ngay cả khi không hát lời nguyện, thì cũng nên hát câu kết thúc lời nguyện *Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con* cùng với lời đáp của cộng đoàn.

Kinh Nguyện Thánh Thể

165. Kinh Nguyện Thánh Thể là điểm trung tâm và cao nhất của toàn bộ việc cử hành Thánh Lễ. Liên kết cộng đoàn với mình, vị linh mục đọc Kinh Nguyện Thánh Thể nhân danh tất cả cộng đoàn dâng lên “Chúa Cha, qua Đức Giêsu Kitô trong Chúa Thánh Thần.”¹²⁰ Qua Kinh Nguyện Thánh Thể toàn thể cộng đoàn tín hữu kết hiệp với Đức Kitô mà tuyên xưng những kỳ công của Thiên Chúa và hiến dâng hy lễ. Kinh Nguyện Thánh Thể

¹¹⁸ QCTQ, 74

¹¹⁹ QCTQ, 74

¹²⁰ QCTQ, 78

đòi buộc mọi người lắng nghe với lòng kính trọng trong thinh lặng, họ tham dự trọn vẹn khi lên tiếng liên kết với vị chủ tế trong những lời Tung Hô.

166. Kinh Nguyện Thánh Thể là một hành vi phụng vụ riêng biệt gồm những yếu tố: lời đối đáp mở đầu, kinh tiền tụng, tung hô *Thánh, Thánh, Thánh*, kinh cầu xin Chúa Thánh Thần, tường thuật việc lập Bí Tích Thánh Thể, Tung Hô Tưởng Niệm, dâng tiến, chuyển cầu và vinh tụng ca kết thúc với lời tung hô Amen.¹²¹

167. Để làm cho tính duy nhất của Kinh Nguyện Thánh Thể được nổi bật, đề nghị phải có tính duy nhất về thể loại cho những yếu tố âm nhạc trong Kinh Nguyện, nhất là kinh *Thánh, Thánh, Thánh, Tung Hô Tưởng niệm* và tiếng *Amen* trọng thể. Bao nhiêu có thể được, những phần như lời đối đáp mở đầu kinh Tiền Tụng, nên được hát ở một cung mà cung này liên kết thật tốt những phần cùng một âm điệu với những phần khác của Kinh Nguyện Thánh Thể.

168. Kinh Nguyện Thánh Thể bắt đầu bằng lời đối đáp giữa linh mục và cộng đoàn diễn tả sự hiệp thông với nhau khi dâng tiến hy lễ Thánh Thể. Các tín hữu “tạ ơn Thiên Chúa và dâng lên Người lễ phẩm tinh tuyền, không những nhờ tay linh mục, nhưng còn cùng với ngài.”¹²² Vì lời đối đáp mở đầu kinh Tiền Tụng là một trong những lời đối đáp quan trọng nhất của Thánh Lễ, nên rất xứng hợp để hát, nhất là vào ngày Chúa Nhật và các lễ trọng khác.¹²³

169. Cộng đoàn tham dự vào Kinh Nguyện Thánh Thể bằng việc chăm chú lắng nghe những lời được linh mục đọc hay hát và liên kết tâm trí họ với những tác động của Kinh Nguyện. Họ cùng chung tiếng với nhau hát các câu

¹²¹ QCTQ, 79

¹²² QCTQ, 95

¹²³ QCTQ, 40

tung hô trong Kinh Nguyện Thánh Thể, gồm có kinh *Thánh, Thánh, Thánh*, là lời tung hô ca ngợi của cả hoàn vũ; câu Tung Hô Tưởng Niệm, nhờ đó các tín hữu luôn tưởng nhớ Mầu Nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô; và theo sau là lời thưa Amen, kết thúc vinh tụng ca; đây là lời chúc vinh Thiên Chúa, được cộng đoàn tán đồng. Những lời tung hô này nên hát, nhất là trong các ngày Chúa Nhật và lễ trọng.¹²⁴

170. Vì Kinh Nguyện Thánh Thể là động tác trọng tâm của toàn bộ cử hành, nên nếu có thể, linh mục hát ít nhất những phần mà sách lễ Rôma (*bản Latinh*) đã ghi nốt nhạc, vào ngày Chúa Nhật và những dịp lễ trọng hơn. Những phần này bao gồm lời đối đáp mở đầu kinh Tiền Tụng, lời mời gọi Tưởng Niệm, và vinh tụng ca kết thúc Kinh Nguyện. Không được phép đọc thầm Kinh Nguyện Thánh Thể đang khi hát kinh *Thánh, Thánh, Thánh*.

171. Cũng thế, thật là thích đáng khi linh mục hát toàn bộ Kinh Nguyện Thánh Thể, nhất là các dịp lễ trọng. Các bản hát đã được trù liệu trong Sách Lễ và những cung điệu khác cũng được phép sử dụng nếu đã được Hội Đồng Giám Mục chuẩn nhận. Trong khi linh mục đọc lớn tiếng Kinh Nguyện Thánh Thể thì không được đọc lời nguyện khác hay hát, không được sử dụng đại phong cầm và các nhạc cụ khác trừ khi đệm đàn cho cộng đoàn tung hô.

172. “Thật là một việc làm đáng ca ngợi khi các phần được tất cả các vị đồng tế cùng đọc, và nếu hát được thì tốt hơn, và những phần có nhạc này đã được trù liệu trong Sách lễ.”¹²⁵

¹²⁴ QCTQ, 40

¹²⁵ QCTQ, 218

Nghi thức Hiệp Lễ

173. Đỉnh cao của Nghi Thức Hiệp Lễ là việc rước lễ. Các nghi thức khác nhằm chuẩn bị các tín hữu rước Minh Máu Thánh Chúa như của ăn thiêng liêng.¹²⁶

Kinh Lạy Cha

174. Các nghi thức chuẩn bị cho phần Rước lễ được bắt đầu bằng Kinh Lạy Cha. Nếu hát Kinh Lạy Cha thì mọi người cùng hát *Vì vương quyền, uy lực và vinh quang là của Chúa đến muôn đời*. Nếu có thể, linh mục cũng nên hát lời mời gọi cầu nguyện và kinh khẩn xin.

175. Tiếp theo sau Kinh Lạy Cha và Chúc Bình An là cử chỉ Bẻ Bánh, “cử chỉ Bẻ Bánh đã trở thành tên gọi cho cả Thánh Lễ vào thời các tông đồ” và nghi thức này “nói lên rằng, các tín hữu đồng đạo làm nên một thân thể¹²⁷ nhờ thông phần cùng một tấm bánh ban sự sống là Đức Kitô, Đấng đã chết và sống lại để cứu độ thế gian.”¹²⁸ Đang khi bẻ bánh thì hát “*Lạy Chiên Thiên Chúa – Agnus Dei*”, rồi linh mục mời gọi *Đây Chiên Thiên Chúa...* sau đó linh mục và các tín hữu rước Minh Máu Chúa. Kết thúc Nghi thức Hiệp Lễ bằng lời nguyện kết lễ.

Chúc Bình An

176. Một thời gian ngắn rất cần thiết để chào chúc bình an cho nhau nhưng không được kéo dài vì ca hát.

Bẻ Bánh và Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa

¹²⁶ QCTQ, 80

¹²⁷ 1 Cr 10, 17

¹²⁸ QCTQ, 83

177. *Lạy Chiên Thiên Chúa* là bài ca khấn nài được hát khi Bẻ Bánh. Bài ca này “được ca đoàn hay ca xướng viên hát hay ít là đọc lớn tiếng và cộng đoàn đáp lại. Kinh này đi kèm với việc bẻ bánh, vì thế có thể lặp đi lặp lại nếu cần cho đến khi bẻ xong. Lần cuối cùng được kết thúc bằng câu *xin ban bình an cho chúng con.*”¹²⁹ Khi *Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa* được hát lặp đi lặp lại như kinh cầu, thì có thể dùng những lời khấn cầu quy hướng về Chúa Kitô với những bản văn khác. Trong trường hợp này lời khấn cầu đầu tiên và cuối cùng luôn phải là *Lạy Chiên Thiên Chúa*.

Ca Hiệp Lễ

178. “Đang khi vị linh mục rước lễ, thì hát Ca Hiệp Lễ. Bài ca này có mục đích diễn tả sự hiệp nhất thiêng liêng ngay giữa những người rước lễ, khi họ đồng thanh ca hát, đồng thời biểu lộ niềm vui trong lòng, và làm cho việc tiến lên rước Mình Thánh Chúa có tính cách cộng đoàn hơn.”¹³⁰ Ca Hiệp Lễ kéo dài khi cho các tín hữu rước lễ.¹³¹ Một mình ca đoàn hát, hoặc ca đoàn hay ca viên hát với cộng đoàn. Vì Bài Ca Hiệp Lễ diễn tả sự hiệp nhất của những người tiến lên rước Mình Máu Chúa, nên cần phải ưu tiên việc hát cộng đồng.

179. Có một vài chọn lựa về Bài Ca Hiệp Lễ. Về ca hiệp lễ, có thể dùng đối ca trong sách *Graduale Romanum* cùng với thánh vịnh hay không có thánh vịnh, điệp ca theo Mùa, hoặc dùng điệp ca với thánh vịnh trong sách *Graduale Simplex*, hoặc bài hát nào khác thích hợp đã được Hội Đồng Giám Mục chuẩn nhận.¹³²

¹²⁹ QCTQ, 83

¹³⁰ QCTQ, 86

¹³¹ QCTQ, 86

¹³² QCTQ, 87

180. Trong việc tuyển chọn bài ca Hiệp Lễ phù hợp cho bữa tiệc Thánh Thể là nơi Thiên Chúa tuôn đổ dạt dào phúc lành của Người, nên tìm những bản văn có chủ đề về niềm vui, sự kỳ diệu, sự hiệp nhất, lòng biết ơn và tán tụng. Theo truyền thống phụng vụ Rôma xưa, bài ca Hiệp Lễ có thể suy tư về những chủ đề của bài Tin Mừng trong ngày lễ hay mùa Phụng vụ. Cũng thích hợp chọn bài ca đang lên rước lễ phản ánh động tác phụng vụ, thí dụ ăn và uống Mình và Máu Thánh Chúa Kitô.¹³³

181. Là phần rước lễ, bài ca Hiệp Lễ có những khó khăn riêng khi chọn. Các tín hữu được khuyến khích nắm bắt được một cách sâu xa hơn tính cách cộng đoàn trong việc tiến lên rước lễ. Để cổ vũ sự tham gia của tín hữu khi “họ đồng thanh ca hát,” người ta yêu cầu hát thánh vịnh theo kiểu đáp ca hoặc dùng những bài ca có điệp khúc dễ nhớ. Thông thường, những điệp khúc cần giới hạn về số lượng và thường được lặp đi lặp lại, nhất là ở câu mở đầu để những câu hát này trở nên quen thuộc đối với tín hữu.

182. Khi việc rước lễ kéo dài có thể hát nhiều bài theo ý muốn. Trong trường hợp này, có thể nối kết phần hát dành cho cộng đoàn và phần hát dành cho một mình ca đoàn. Những ca đoàn có khả năng ứng phó có thể hát bài ca Hiệp Lễ từ sách *Graduale Romanum*, hoặc bằng bài Bình Ca hoặc bài hát đa âm, hoặc những bài hợp xướng thích hợp. Cũng có thể sử dụng nhạc hòa tấu để thúc đẩy tinh thần hiệp nhất và vui mừng. Nếu có hát bài ca nào sau khi Rước Lễ, thì phải kết thúc bài ca hiệp lễ “vào đúng lúc.”¹³⁴ Sau khi Rước Lễ toàn thể cộng đoàn thỉnh lạng cầu nguyện một khoảng thời gian thì cũng rất xứng hợp.

¹³³ Luôn luôn có thể hát Thánh vịnh 33 với điệp khúc *Hãy ném thứ* thay thế ca Hiệp Lễ (x. Thông cáo số 3/94, ngày 30.8.1994, của UBTN-HĐGMVN)

¹³⁴ QCTQ, 86

183. Vào các mùa khác trong năm, nên chọn thánh vịnh hoặc bài ca khi Rước Lễ theo tinh thần của mùa ấy. Vào hầu hết các lễ Chúa Nhật và những ngày khác, thật là thích hợp để hát một trong những thánh vịnh gắn kết với việc tham dự bữa tiệc Thánh Thể, như thánh vịnh 23, 34 và 147. Cũng có danh mục những bài ca phụng vụ đáng kể có ý diễn tả niềm vui và sự kỳ diệu khi được chia sẻ bữa tiệc của Chúa.

184. Hãy liệu sao cho người đảm trách ca hát (các ca viên, người đệm đàn) “cũng rước lễ một cách thuận tiện.”¹³⁵ Vì bài ca Hiệp Lễ bắt đầu khi vị linh mục rước lễ, người hát và những người khác phụ trách ca nhạc có thể rước lễ ngay hoặc khi gần kết thúc việc rước lễ.

Bài Ca sau khi Rước lễ

185. “Sau khi cho rước lễ, linh mục và cộng đoàn tùy nghi cầu nguyện trong vòng một khoảng thời gian. Nếu muốn, tất cả cộng đoàn cũng có thể hát một thánh thi, một thánh vịnh, hay một bài thánh ca ngợi khen nào khác.”¹³⁶ Bài ca sau khi Rước Lễ nên tập trung cộng đoàn vào mẫu nhiệm Kết Hợp thánh mà họ vừa tham dự, và đừng bao giờ lôi kéo cách thái quá sự chú ý của cộng đoàn vào ca đoàn hay những người phụ trách ca nhạc. Cộng đoàn có thể đứng khi hát bài ca sau Rước Lễ nếu đặc tính của nhạc muốn mời gọi như thế.

186. Linh mục có thể hát lời nguyện sau Hiệp Lễ, hoặc chỉ hát câu kết thúc (*Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con*). Khi kết thúc lời nguyện, toàn thể cộng đoàn hát lời tung hô Amen như dấu chỉ tán thành.

¹³⁵ QCTQ, 86

¹³⁶ QCTQ, 88

Nghi thức Kết Lễ

187. Đặc biệt trong những ngày Chúa Nhật và dịp lễ trọng khác, linh mục có thể hát lời ban phép lành và cộng đoàn hát lời thưa Amen, phó tế hoặc linh mục hát câu giải tán cộng đoàn cùng với cộng đoàn hát lời *Tạ ơn Chúa*.

188. Mặc dầu không cần thiết phải hát thánh ca ra về, nhưng theo tập tục, tất cả có thể chung lời hát một bài ca sau lời giải tán. Khi hát bài ca này, đoàn rước các thừa tác viên được bố trí để rước về khi hát đến câu cuối. Chọn bài hát thích hợp mang tính cộng đoàn hoặc bài hợp xướng, hay bài hòa tấu, riêng trong Mùa Chay thì nên thỉnh lặng ra về.

Những bài ca không được phép đổi bản văn và những bài ca được phép thích ứng

189. Các bản văn: Trước tiên, nên nhớ rằng: trong Phụng Vụ bản văn chi phối âm nhạc, chứ không phải âm nhạc chi phối bản văn. Đó là luật chung. Do đó khi sáng tác hoặc sử dụng các bài hát trong Thánh lễ, cần phân biệt:

- a) Bản văn cố định: Với các bản văn thuộc nghi thức thánh lễ như: các lời cầu nguyện của chủ tế, bộ lễ, thánh vịnh đáp ca, các lời tung hô, các lời đối đáp giữa Linh Mục hoặc Phó Tế với cộng đoàn, kinh Tiền Tụng, kinh Nguyện Thánh Thể, kinh Lạy Cha... phải theo sát bản văn đã được HĐGM chuẩn nhận và được Tòa Thánh châu phê, in trong sách lễ Rôma: không được thay đổi vì bất cứ lý do gì.
- b) Bản văn được thích ứng: Những bản văn khác như: ca nhập lễ, ca dâng lễ, ca hiệp lễ “được thích ứng khi phiên

dịch sao cho hợp với tinh thần của ngôn ngữ và đòi hỏi của sáng tác”.¹³⁷

Ngoài ra, còn được thay thế các bài hát này bằng các bài hát khác đã được HĐGM chuẩn nhận vào việc này.

190. Quy chế tổng quát sách lễ Rôma cũng cho phép: để dân chúng có thể hát Thánh vịnh Đáp ca dễ dàng, một số bản văn đáp ca và thánh vịnh đã được lựa chọn cho từng mùa trong năm hoặc cho từng loại lễ, để mỗi khi hát đáp ca, có thể dùng các bản văn này thay cho bản văn hợp với bài đọc liên hệ. Sách *Lectionarium*, cuốn 1, trang 861-874 có liệt kê các bản văn và các Thánh vịnh đó.¹³⁸

B. Âm Nhạc và Các Bí Tích khác

191. Sách Phụng Vụ dành cho các nghi thức khác cũng ghi ra những bản văn được đề nghị cho nhiều trường hợp trong đó có cả bài hát gợi ý. Khi không có sự chỉ định nào, những bản văn đã được đề nghị này sẽ đem lại cơ hội cho các nhạc sĩ sáng tác, ít nhất cho thấy đặc tính của bản văn thích hợp với những thời điểm cụ thể của nghi thức.

Các Bí Tích Khai Tâm

192. “Trong các Bí Tích Khai Tâm Kitô giáo, chúng ta được giải thoát khỏi quyền lực tối tăm và được liên kết với Đức Kitô chịu chết, chịu mai táng và sống lại. Chúng ta lãnh nhận Thần Khí để được tháp nhập làm nghĩa tử và

¹³⁷ Thư trả lời của TGM Gérard M. Agnelo, thư ký Thánh Bộ Phụng Tự gửi ĐC Phaolô Nguyễn Văn Hòa, GM Nha Trang, phụ trách Thánh Nhạc HĐGMVN, ngày 08.02.1994.

¹³⁸ x. Ban Thánh Nhạc TGP.TPHCM, *Tài Liệu Thánh Nhạc*, năm 2003, trang 102.

dự phần với toàn thể Dân Thiên Chúa khi cử hành tưởng niệm cái chết và sự sống lại của Chúa.¹³⁹

Nghi Thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn *(Phần này ít thông dụng ở Việt Nam)*

193. Nghi thức gia nhập Kitô giáo dành cho người lớn gồm một số cử hành trang trọng mang tính nghi thức bao hàm cả sự hiện diện và tham dự của cộng đoàn địa phương, như đã viết “tiến trình gia nhập của người lớn là trách nhiệm của tất cả mọi người đã được rửa tội.”¹⁴⁰ Vì ca hát là một trong những hình thức tham gia tích cực quan trọng nhất trong phụng vụ, nên thật là quan trọng khi chọn hát những câu đáp, những câu tung hô, điệp ca, thánh vịnh và những bài ca khác, để những bài ca này có thể giúp cho toàn thể cộng đoàn tham gia vào những lúc thích hợp.

194. Trong Nghi Thức Tiếp Nhận vào Hàng ngũ Dự Tông, thường được cử hành trong Thánh Lễ Chúa Nhật, cộng đoàn có thể tham gia bằng việc đọc thánh vịnh hoặc ca hát đang khi các ứng viên, người đỡ đầu, các tác viên và cộng đoàn tập hợp ở bên ngoài thánh đường. Nghi thức ra hiệu hát câu tung hô khi các ứng viên được ghi dấu thánh giá, đoạn đọc thánh vịnh hay hát khi mọi người tiến vào thánh đường để cử hành Phụng Vụ Lời Chúa.

195. Trong Nghi Thức Tuyển Chọn, thường được cử hành vào Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, đọc một thánh vịnh thích hợp hoặc có thể hát trong lúc xưng tên, khi đó các dự tông ký tên vào Sổ Tuyển Chọn.

196. Những Nghi Thức Thẩm Vấn thường được cử hành trong các Thánh Lễ Chúa Nhật thứ ba, thứ tư và thứ

¹³⁹ Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn, số 14

¹⁴⁰ Nghi thức Gia nhập Kitô giáo dành cho Người Lớn, số 9

năm Mùa Chay. Bản văn dành cho những Thánh Lễ này luôn lấy từ Sách Bài Đọc Năm A. Kết thúc nghi thức trừ tà, mọi người có thể tham gia hát một thánh vịnh hay một bài ca thích hợp.

197. Trong Đêm Canh Thức Phục Sinh, ba Bí Tích Khai Tâm Kitô Giáo – Rửa Tội, Thêm Sức và Thánh Thể – vẫn cử hành như thường lệ. Cộng đoàn nên tham gia hát những câu đáp và câu tung hô trong Kinh Cầu Các Thánh, các lời tung hô kết thúc lời nguyện làm phép nước rửa tội, và những lời tung hô sau mỗi lần Rửa Tội. Có thể hát một bài giữa lúc cử hành Bí Tích Rửa Tội và Thêm Sức, nhất là khi những người dự tòng cần thay đổi y phục hoặc khi có cuộc rước từ giếng rửa tội tiến lên cung thánh. Cũng có thể hát trong lúc Thêm Sức khi những dự tòng được xúc dầu thánh, nhất là khi đông người được xúc dầu.

Rửa tội Trẻ Em

198. Thật quan trọng để nhớ đến những hoàn cảnh đặc thù khi cử hành Bí Tích Rửa Tội trẻ em, cũng như tầm quan trọng của việc ca hát đã được trù liệu trước trong các nghi thức này. Vì vậy, các ca xướng viên và những tác viên khác thường xuyên cần phát triển kỹ năng dẫn dắt việc ca hát không có đệm đàn theo.

199. Bắt đầu nghi thức, “cộng đoàn có thể hát thánh vịnh hoặc thánh thi thích hợp trong lúc này” khi linh mục hay phó tế chủ sự cùng với các thừa tác viên “tới cửa nhà thờ hoặc một nơi trong nhà thờ hay nơi cha mẹ và người đỡ đầu đang đứng đợi với những người sắp được rửa tội.”¹⁴¹ Sau khi hỏi cha mẹ và người đỡ đầu và ghi dấu thánh giá trên trán các em, vị chủ sự mời mọi người có mặt vào trong nhà thờ để cử hành Phụng Vụ Lời Chúa.

¹⁴¹ Nghi thức Rửa tội Trẻ Em, số 35

Đoạn rước đến nơi sẽ cử hành, trong khi đó hát một bài thánh ca.

200. Sau bài giảng hoặc, nếu không giảng, thì sau kinh cầu khẩn xin các Thánh chuyển cầu, “thật là mong ước nếu có giây phút thình lặn trong khi mọi người cầu nguyện lúc vị chủ sự mời gọi. Nếu thuận tiện, sau đó hát một bài thích hợp. Sau lời nguyện trừ tà và xúc dầu trước khi Rửa Tội (dầu dự tòng), nếu giếng rửa tội đặt ở ngoài nhà thờ hoặc không ở trong tầm nhìn của cộng đoàn, thì tất cả tiến bước về nơi rửa tội, trong khi đó hát một bài thích hợp, thí dụ, Thánh vịnh 23. Nghi Thức Rửa Tội cũng cho phép tùy khả năng sau khi Tuyên xưng Đức Tin có thể hát một bài ca thích hợp “nhờ đó cộng đoàn diễn tả đức tin bằng cung giọng đơn thành”. Hơn nữa, sau mỗi lần đổ nước (rửa tội), nghi thức chỉ định rằng “thật thích hợp để cộng đoàn hát câu tung hô ngắn”.

201. Tiếp sau cử hành Bí Tích, những người vừa được rửa tội sẽ mặc áo trắng và nhận một cây nến được thắp sáng từ Cây Nến Phục Sinh. Nếu số các em được rửa tội quá nhiều, cộng đoàn có thể hát cho đến khi mỗi em đã có nến. Một khi nghi thức này đã tiến hành xong thì mọi người tiến bước lên bàn thờ trong khi hát “bài ca thanh tẩy”. Sau Kinh Lạy Cha, phép lành và công thức giải tán, “mọi người có thể hát thánh ca thích hợp để diễn tả tâm tình tạ ơn và niềm vui Phục Sinh, hoặc họ có thể hát một bài thánh ca của Đức Trinh Nữ Maria: Kinh *Magnificat*. (Nên soạn thêm một số câu tung hô và thánh ca có thể dùng trong Phụng Vụ).

Cử hành Rửa Tội Trẻ Em trong Lễ Chúa Nhật

202. Được phép cử hành Bí Tích Rửa Tội trong Thánh Lễ ngày Chúa Nhật, “để toàn thể cộng đoàn có thể hiện diện và mỗi tương quan giữa Bí Tích Rửa Tội và Bí Tích

Thánh Thể được nhận biết một cách rõ ràng; nhưng không nên cử hành quá thường xuyên.”

203. Khi Nghi Thức Rửa Tội cho Trẻ Em được cử hành trong Thánh Lễ thì nên lưu tâm đến những bài hát dành cho nghi thức này. Trong những phần được hát là những bài hát: Ca nhập lễ, bài ca lúc rước đầu lễ trong Nghi Thức Nhập Lễ, Lời Chuyển Cầu và Kinh cầu Các Thánh sau bài giảng, câu tung hô sau khi tuyên xưng đức tin, sau khi mỗi em được rửa tội, cộng đoàn có thể hát câu tung hô ngắn.

Bí Tích Thêm Sức

204. Tâm quan trọng của Bí Tích này đã được nêu rõ nên Nghi Thức ban Bí Tích Thêm Sức thúc giục phải lo sao cho việc thánh này có tính chất long trọng mà ý nghĩa của nó đòi phải có trong Hội Thánh địa phương. Vì thế, theo luật định, phải cử hành Bí Tích Thêm Sức trong Thánh Lễ, phần ca hát trong Phụng Vụ Bí Tích Thêm Sức phải theo hướng dẫn được ghi rõ trong sách Nghi Thức Bí Tích Thêm Sức.

205. Thêm vào đó, Nghi thức Thêm Sức đề nghị trong việc Tuyên Xưng Đức Tin có thể tùy nghi đọc một công thức khác thay thế công thức: *Đó là đức tin của chúng ta*, hoặc dùng một bài hát tương xứng để tất cả cộng đoàn có thể đồng thanh tuyên xưng đức tin. Cũng thế, khi giám mục xúc dầu cho những thụ nhân được thêm sức có thể hát một trong những bài ca như bài *Veni Creator Spiritus*.

206. Nếu cử hành Bí Tích Thêm Sức ngoài Thánh Lễ, để thêm vào những phần được nhắc trên đây, “mọi người có thể hát thánh vịnh hoặc một bài ca thích hợp” trong khi giám mục cùng với các thừa tác viên khác tiến lên cung thánh. Trong phần Phụng Vụ Lời Chúa, theo thứ tự truyền thống có thể sử dụng hai hoặc ba bài đọc (một bài đọc

Cựu Ước hoặc Công Vụ Tông Đồ [trong mùa Phục Sinh], trích thư trong Tân Ước, và bài Tin Mừng). Sau bài đọc một và bài đọc hai sẽ đọc thánh vịnh hoặc hát, hoặc có thể giữ một lúc thinh lặng.

Nghi Thức Hôn Phối

207. Giao ước hôn nhân được Thiên Chúa thiết lập khi dựng nên loài người có nam có nữ. Qua đó một người nam và một người nữ cùng nhau thiết lập một cộng đồng sống chung trọn đời. Chính Chúa Giêsu Kitô đã nâng giao ước này lên địa vị cao hơn, vì được kể vào hàng các Bí Tích của giao ước mới. Trên tất cả, “Ân sủng này của hôn nhân Kitô giáo là hoa trái của Thập Giá Đức Kitô, nguồn mạch của toàn bộ đời sống Kitô hữu.”¹⁴²

208. “Theo truyền thống Latinh, chính đôi hôn phối, với tư cách là các tác viên của ân sủng của Đức Kitô, tự trao ban Bí Tích Hôn Phối cho nhau, khi bày tỏ sự ưng thuận kết hôn trước mặt Hội Thánh.”¹⁴³ Vì thế, mặc dù việc cử hành Bí Tích Hôn Phối liên quan đến đôi hôn phối và gia đình, nhưng nó không chỉ là chuyện riêng tư. Vì họ bày tỏ sự ưng thuận trước mặt Hội Thánh, nên việc cử hành hôn phối phải được các quy luật phụng vụ thích hợp hướng dẫn. Hội Thánh ước mong ngày cưới của hai người phải tràn ngập niềm vui và ân sủng. Khi chuẩn bị cử hành Lễ Cưới cho họ, các cha xứ nên dành tất cả sự quan tâm của mình cho đôi hôn phối với sự nhạy cảm mục tử và sự phán đoán cẩn trọng.

209. Việc chuẩn bị Phụng Vụ không chỉ liên quan đến những người trong cuộc mà còn liên quan đến những quy luật của chính nghi lễ. Phụng Vụ Hôn Phối đưa ra những

¹⁴² GLCG, số 1615

¹⁴³ GLCG, số 1623

thách đố đặc thù và cơ hội để những người hoạch định chương trình hết sức quan tâm. Cả những người phụ trách ca hát và các cha xứ nên hết sức nỗ lực giúp đôi hôn phối hiểu và chia sẻ trong chương trình Phụng Vụ Hôn Phối của họ. Nghi thức Cử Hành Hôn Nhân số 30 nói rõ: “*Các bài hát phải thích hợp với diễn tiến của nghi lễ hôn nhân và phải diễn tả niềm tin của Hội Thánh. Dĩ nhiên phải để ý đến tầm quan trọng của thánh vịnh đáp ca trong phần Phụng Vụ Lời Chúa. Điều nói về các bài hát, cũng cần áp dụng vào việc chọn lựa các bài nhạc đệm.*”¹⁴⁴

210. Đối với giáo phận hoặc giáo xứ, thật là hữu ích khi có được một chủ trương dứt khoát nhưng uyển chuyển đưa ra được những chỉ dẫn rõ ràng và cũng cho phép tính nhạy cảm mục vụ liên quan đến phần âm nhạc trong lễ cưới. Chủ trương này nên được thông báo sớm cho đôi hôn phối biết để họ hiểu là chuyện bình thường trong việc chuẩn bị để tránh hiểu lầm và khủng hoảng vào phút cuối.

211. Những quyết định cụ thể về việc chọn và sắp xếp các bài hát trong lễ cưới phải dựa trên ba tiêu chuẩn thẩm định: về phụng vụ, mục vụ và âm nhạc. Như đã nêu ở phần trước, cả ba thẩm định này cũng chỉ là những khía cạnh của một lượng giá mà thôi. Miễn sao những lời ca tiếng hát phải phản ánh màu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô trong các cử hành Bí Tích. Nhạc đời, dù có thể nhấn mạnh đến tình yêu đôi lứa dành cho nhau, nhưng không thích hợp trong Phụng Vụ Thánh. Những bài hát được chọn hát trong phụng vụ phải *thích hợp với diễn tiến của nghi lễ hôn nhân và phải diễn tả niềm tin của Hội Thánh.*

212. Nếu có hát solo (lĩnh xướng) trong lễ cưới, những người lĩnh xướng phải được hướng dẫn về tính chất của Phụng Vụ và được huấn luyện về những khía cạnh độc

¹⁴⁴ x. UBPT.HĐGMVN – Nghi Thức Cử Hành Hôn Phối – Nxb Tôn Giáo Hà Nội 2008, trang 6

đạo của việc ca hát trong bối cảnh phụng vụ. Cả xướng vịnh viên, ca xướng viên, các ca viên cũng cần phải được huấn luyện để thi hành tác vụ của mình trong vai trò quan trọng này khi cử hành Phụng Vụ. Trong mọi trường hợp, những người hát *solo* nên ý thức rằng họ phải dâng hiến tài năng của mình để phục vụ Phụng Vụ. Những người hát *solo* có thể hát một mình khi Chuẩn Bị Lễ Vật hoặc sau khi Rước Lễ. Cần đưa ra những bài hát và hướng dẫn họ hát như thế nào không gây chú ý đến họ nhưng giúp suy niệm những mẫu nhiệm thánh đang được cử hành. Những người hát *solo* không nên lấn át những phần đã trù liệu trong Thánh Lễ dành cho cộng đoàn tham gia ca hát.

213. Nếu cử hành Nghi Thức Hôn Phối trong Thánh Lễ thì việc ca hát trong Thánh Lễ phải tuân theo những quy luật đã được ghi trong Sách Nghi Thức. Từ cửa nhà thờ sẽ rước tới bàn thờ: các người giúp lễ đi trước, theo sau là linh mục rồi đến những người sắp kết hôn; tùy theo phong tục địa phương, nên để ít là những người họ hàng và hai người làm chứng tháp tùng họ cách long trọng đến nơi dành sẵn. Đang khi ấy, hát ca nhập lễ.¹⁴⁵

214. Vì lý do mục vụ, khi cử hành Bí Tích ngoài Thánh Lễ, Phụng Vụ nên bắt đầu bằng một bài hát mở đầu hoặc hoà nhạc. Nếu hoà nhạc thì sau khi cộng đoàn đã vào nơi của mình họ có thể tham gia một bài hát. Cử hành Phụng Vụ Lời Chúa như thường lệ, có thể hát Thánh Vịnh Đáp Ca. Sau bài giảng sẽ cử hành Bí Tích với việc đôi hôn phối tỏ bày ưng thuận lấy nhau và đại diện Hội Thánh tiếp nhận sự ưng thuận. Sau khi chúc phúc và trao nhẫn cưới, có thể hát một bài ca chúc tụng. Tùy phong tục địa phương và văn hoá gia đình, sau khi trao nhẫn cưới chú rể mở tấm voan che mặt của cô dâu, đang khi đó có thể hát

¹⁴⁵ x. UBPT.HĐGMVN – Nghi Thức Cử Hành Hôn Phối – Nxb Tôn Giáo Hà Nội 2008, số 46

một bài ca. Khi cử hành Bí Tích ngoài Thánh Lễ có cho rước lễ, thì đang khi cho rước lễ có thể hát, cũng như có khoảng thời gian để tạ ơn sau khi đã rước lễ xong.

Nghi Thức Truyền Chức Thánh

215. Trong Nghi thức Truyền Chức giám mục, linh mục hay phó tế, các nghi thức đầu lễ và phụng vụ Lời Chúa được thực hiện như thường lệ cho đến hết Phúc Âm. Vì vậy bắt đầu cử hành Thánh Lễ sẽ hát Ca Nhập Lễ với điệp ca và thánh vịnh đã được chỉ định hoặc một bài ca phụng vụ khác. Một khi giám mục đã nhận lời hứa của các tiến chức, các tiến chức sẽ nằm phủ phục. Ca đoàn hát Kinh Cầu Các Thánh, mọi người đứng hay quỳ. Nếu là Chúa Nhật và trong Mùa Phục Sinh thì đứng, còn những ngày khác thì quỳ.

216. Khi tân chức mặc áo lễ, hát điệp ca với thánh vịnh riêng như đã được chỉ định trong nghi thức. Ngoài ra “cũng có thể hát một bài ca phụng vụ khác cùng thể loại với điệp ca thích hợp.” Thật là rất thích hợp nếu hát chính thánh vịnh đã được chỉ định trong nghi thức vừa mới được hát trong phần Phụng Vụ Lời Chúa. Nghi Thức Truyền Chức cũng đề nghị hát một điệp ca và một thánh vịnh thứ hai trong lúc trao hôn bình an. Ở đây cũng có thể thay thế bằng một bài ca phụng vụ khác thích hợp. Cuối cùng, sau khi rước lễ có thể hát một bài ca phụng vụ với tâm tình tạ ơn.

Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân

217. Khi cử hành Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân trong cộng đoàn đông người, “phải thúc đẩy việc tham dự trọn vẹn của những người hiện diện bằng các phương thế, nhất là bằng việc sử dụng những bài ca thích hợp, để việc cử

hành tỏ hiện được niềm vui Phục Sinh là niềm vui riêng biệt của Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân.”

218. Khi điều kiện của người bệnh cho phép, và nhất là khi họ rước lễ được, nên cử hành Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân trong Thánh Lễ. Nên chọn những bài hát theo những quy tắc đã đề cập trên đây với sự nhạy cảm mục vụ và hợp với tính chất nơi cử hành. Nên phát triển những bài hát có đặc tính kinh cầu. Thêm vào đó, nếu có nhiều bệnh nhân, có thể hòa nhạc khi linh mục xức dầu cho từng bệnh nhân.

Bí Tích Hòa Giải

219. Nghi thức Hòa Giải một vài hồi nhân với việc Xưng Thú Cá Nhân và Công Thức Xá Giải thông thường cần hát bài ca dẫn nhập hoặc bài ca quy tụ; hát Thánh Vịnh Đáp Ca và Tung Hô Tin Mừng trong phần Phụng Vụ Lời Chúa; một bài ca tùy ý sau bài giảng, và bài thánh ca chúc tụng lòng thương xót của Chúa sau công thức xá giải. Hát Kinh cầu Thương Xót trong phần Thú Tội Chung (luân phiên giữa phó tế hoặc xướng ca viên với cộng đoàn) hay cũng có thể hát một bài khác thích hợp. Ca hát hay hòa tấu nhạc êm dịu cũng có thể được sử dụng trong lúc các cá nhân xưng tội, nhất là khi có nhiều người tham dự.

C. Âm nhạc trong Phụng vụ Các Giờ Kinh

220. Việc cử hành chung Các Giờ Kinh Phụng Vụ, nhất là Kinh Sáng và Kinh Chiều, sẽ thánh hoá thời gian và dự phần vào Kinh Nguyện của Đức Kitô và Hội Thánh Người. Trong những cử hành như thế nên khuyến khích “sự tham dự tích cực của tất cả mọi người tùy theo hoàn cảnh mỗi cá nhân qua việc tung hô, đối thoại, luân phiên đọc thánh vịnh và những việc khác theo thể loại này, và nên đưa vào

những hình thức diễn tả khác nhau...” Bằng cách này ước muốn của vị Tông Đồ dân ngoại được nên trọn vẹn: “Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú. Anh em hãy dạy dỗ khuyên bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng.”¹⁴⁶

221. Khi cử hành chung Các Giờ Kinh Phụng Vụ, bao nhiêu có thể, ca hát phải được yêu thích hơn là đọc riêng tư.¹⁴⁷ Những ai có bổn phận đọc Kinh Thần Vụ luôn được nhắc nhở rằng chỉ chấp thuận cho đọc riêng tư khi nào không thể cử hành chung được. Các Giờ Kinh cần phải giữ thời gian theo sát với thời gian thật của mỗi Giờ Kinh đã thiết định.¹⁴⁸

222. Nên hát thánh vịnh và thánh thi bất cứ khi nào có thể. Hướng Dẫn Tổng Quát Các Giờ Kinh Phụng Vụ liệt kê một vài cách để hát các thánh vịnh: “có thể hát hay đọc thánh vịnh một mạch từ đầu đến cuối, hay luân phiên đối đáp từng câu hay từng triết giữa hai bè hay hai bên của cộng đoàn, hoặc theo kiểu xướng đáp, tùy cách thức đã được truyền thống và kinh nghiệm chấp nhận.”¹⁴⁹

¹⁴⁶ x. Cl 3,16

¹⁴⁷ x. HCPV, các số 99,100,101

¹⁴⁸ x. HCPV, số 94

¹⁴⁹ x. PVGK, trang 53, số 122

D. Các nghi thức Phụng Vụ khác

Nghi Thức An Táng

Tầm quan trọng của ca hát trong Nghi Thức An Táng

223. Hội Thánh cử hành Nghi Thức An Táng để tạ ơn Thiên Chúa vì hồng ân sự sống Chúa ban cho người quá cố, nay hồng ân ấy đã trở về với Ngài. Theo phong tục xa xưa, Nghi Thức An Táng gồm ba giai đoạn được nối kết với nhau bằng hai cuộc rước. Ở Rôma thuộc Kitô giáo, “Các Kitô hữu luôn đồng hành với người mới qua đời trong hành trình cuối cùng của họ. Cộng đoàn Kitô hữu hát thánh vịnh khi rước thi hài người quá cố từ nhà của họ đến nhà thờ. Và khi các cử hành phụng vụ ở nhà thờ chấm dứt, thì họ lại rước thi hài người quá cố ra phần mộ.”¹⁵⁰ Trong suốt thời gian cử hành Phụng Vụ, các Kitô hữu ngày xưa đã hát thánh vịnh và những điệp ca ca ngợi lòng thương xót của Chúa và phó dâng người quá cố cho các thiên thần và các thánh.¹⁵¹

224. Thánh vịnh giữ một vị trí vinh dự trong Nghi Thức An Táng vì “các thánh vịnh diễn tả mạnh mẽ nỗi đau đớn, niềm hy vọng và tín thác của dân Chúa qua mọi thế hệ và mọi nền văn hoá. Trên tất cả, các thánh vịnh ca hát về niềm tin nơi Chúa, về sự mặc khải và về ơn cứu chuộc. Việc huấn giáo hiệu quả sẽ giúp các cộng đoàn hiểu được ý nghĩa của các thánh vịnh dùng trong Nghi Thức An Táng.

225. Thánh Nhạc có một vai trò không thể thiếu trong Nghi Thức An Táng, vì Thánh Nhạc có thể an ủi và nâng dậy những người đang than khóc, đồng thời, nối kết cộng

¹⁵⁰ x. Nghi thức An Táng, số 42

¹⁵¹ x. Nghi thức An Táng, số 42

đoàn trong đức tin và đức mến. Các bài ca trong Nghi Thức An Táng nên diễn tả Mầu Nhiệm Vượt Qua và người Kitô hữu được chia sẻ trong mầu nhiệm ấy. Vì âm nhạc có thể gọi lên những tâm tình mạnh mẽ, nên phải chọn lựa cẩn thận. Bài ca cần an ủi những người tham dự và “trợ giúp tạo nên nơi họ tinh thần hy vọng vào Đức Kitô đã vinh thắng tử thân, và hy vọng người Kitô hữu cũng được chia sẻ trong vinh quang của Đức Kitô.”¹⁵² Còn những bài nhạc đời, dù có thể nói lên được nhiều tâm tình khác nhau về người quá cố hay tang gia thì vẫn không xứng hợp cho Phụng Vụ Thánh.

226. Nên lo liệu sắp xếp các bài hát trong giờ canh thức cầu nguyện cho người quá cố và Thánh Lễ An Táng. Bất cứ khi nào có thể được, nên hát cùng với việc rước và khi cử hành nghi thức phó dâng. Trong các cuộc rước thi hài người quá cố nên chọn những bài thánh vịnh và những bài ca với câu đáp hoặc theo kiểu hát kinh cầu để giáo dân với điệp khúc không thay đổi có thể hát được sau mỗi phiên khúc hay mỗi triện (*mỗi khổ thơ*) của thánh vịnh.

227. Không bao giờ sử dụng những bài tưởng nhớ người quá cố, hãy dùng những bài hát ca ngợi Chúa, Đấng đã giải thoát ta khỏi ách tử thân nhờ Hy Lễ Vượt Qua của Ngài.

Canh Thức Cầu Nguyện khi chưa cử hành Lễ An Táng ngay

228. Nếu Canh thức cầu nguyện cho người quá cố được cử hành với việc tiếp nhận linh cữu tại nhà thờ, thì sẽ dùng một nghi thức riêng. Thừa tác viên, cùng với những người giúp lễ đón linh cữu tại cửa nhà thờ; rảy

¹⁵² x. Nghi thức An Táng, số 31

nước thánh trên quan tài và khăn phủ quan tài, bắt đầu rước vào nhà thờ và đi đến nơi thích hợp đặt quan tài. Đang khi đó hát thánh vịnh, thánh ca hay điệp xướng. Đoạn Canh Thức Cầu Nguyện như thường lệ và có thể kết thúc trong thinh lặng hoặc hát một bài thánh ca.

229. Sau khi thừa tác viên chào những người hiện diện, Canh Thức Cầu Nguyện cho Người Quá Cố bắt đầu bằng một bài hát. Tiếp theo sẽ bắt đầu đọc Lời Nguyện, Phụng Vụ Lời Chúa. Đối với Thánh Vịnh Đáp Ca, thì đọc hay hát thánh vịnh 27 hoặc thánh vịnh hoặc một bài hát nào khác. Để kết thúc giờ Canh Thức có thể thinh lặng hay ca hát.

230. Khi khiêng quan tài vào nhà thờ hay đến nơi chôn cất có thể hát một bài thích hợp để diễn tả niềm tin vào Chúa Kitô phục sinh, sau đó vị chủ sự mời gọi cầu nguyện, đọc một đoạn ngắn Kinh Thánh, đọc kinh cầu, kinh Lạy Cha và lời nguyện kết thúc. Sau lời nguyện kết thúc, vị chủ sự mời mọi người đang có mặt tham dự cuộc rước linh cữu đến nhà thờ hoặc đến nơi chôn cất (hay nơi hỏa táng).

Tại Nghĩa trang

231. Sau khi cử hành các nghi thức như sách Nghi Thức An Táng hướng dẫn (1-*Mời cộng đoàn cầu nguyện*; 2-*Làm phép huyệt*; 3- *Lời chủ sự nhắn gửi cộng đoàn*; 4-*Lời cầu*; 5- *Kinh Lạy Cha*; 6- *Lời nguyện kết thúc*), tùy theo tập tục địa phương, **có thể hát một bài**. Chẳng hạn: Hát các thánh vịnh được đề nghị trong Sách Nghi thức An Táng, như: Tv 22 (Chúa là Mục Tử); Tv 115 (Biết lấy chi đền đáp); Tv 117 (Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ); v.v... hoặc những bài thánh ca có ý tưởng tương tự.

VI. KẾT LUẬN

232. Hát Mừng Thiên Chúa hay “**Bài ca chúc tụng Thiên Chúa**” hằng vang dội muôn đời trên thiên quốc, đã được Chúa Giêsu Kitô, Vị Thượng Tế của chúng ta đưa vào trần thế. Bài ca này Hội Thánh không ngừng tiếp tục hát lên, qua những hình thức vô cùng phong phú với một tâm lòng bền vững trung kiên.”¹⁵³

Vì thế, trên hành trình canh tân phụng vụ và tăng triển thiêng liêng, chúng ta tiếp tục hát vang Bài Ca Chúc Tụng Thiên Chúa bằng tất cả tâm trí, khả năng và con người chúng ta. Hy vọng tập Hướng Dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc này sẽ khích lệ chúng ta tiến bước trên con đường ấy như thánh Augustinô nhắc nhở: “Bạn hãy ca lên như những lữ khách ca hát – hãy hát lên mà vẫn tiếp tục hành trình. Đừng mỏi mệt nhưng hát lên với niềm vui.”¹⁵⁴

¹⁵³ Đức Phaolô VI, Tông huấn **Laudis Canticum** công bố Sách Nguyên Mới, đoạn mở đầu, (x. Sách CGKPV, Nxb TPHCM 1999, tr. 13)

¹⁵⁴ Thánh Augustinô, *Bài giảng* 256, 1.2.3

DANH MỤC MỘT SỐ TỪ CHUYÊN MÔN
(Theo thứ tự Anh ngữ)

A

Acclamation: *Tung hô*

Antiphon: *Đôi ca*

Assembly: *Cộng đoàn Phụng vụ*

B

Breaking of the Bread: *Bẻ Bánh*

C

Cantor: *Ca xướng viên*

Chant: *Bài hát*

Choir: *Ca đoàn*

Communion antiphon/chant/song: *Ca Hiệp lễ*

Composer: *Người sáng tác*

D

Dismissal: *Giải tán*

E

Entrance antiphon/chant/song: *Ca Nhập lễ*

G

General Intercessions: *Lời Nguyện chung*

Gospel Acclamation: *Tung hô Tin Mừng*

Gregorian chant: *Ca điệu Grêgoriô*

H

Homily: *Bài giảng lễ*

Hymn(s): *Bài tụng ca*

I

Instrumental music: *Nhạc Hòa tấu*

Instrumentalist, instrumental ensemble: *Ban nhạc*

Instruments: *Nhạc cụ*

L

Lamb of God: *Chiên Thiên Chúa*

Leadership: *Vai trò lãnh đạo*

Lector: *Người đọc sách thánh*

Liturgical Books: *Sách Phụng Vụ*

Liturgical judgment: *Thẩm định Phụng Vụ*

Liturgical reform: *Cải cách Phụng vụ*

Liturgical texts: *Bản văn Phụng vụ*

Liturgical year: *Năm Phụng vụ*

Liturgy of the Hours: *Phụng vụ Các Giờ Kinh*

Liturgy of the Word: *Phụng Vụ Lời Chúa*

Lord's Prayer: *Kinh Lạy Cha*

M

Memorial Acclamation: *Tụng hô Tưởng niệm;*

Minister(s): *Tác viên – Thừa tác viên*

Musical judgment: *Thẩm định về Âm nhạc*

P

Pastoral judgment: *Thẩm định về mục vụ*

Presidential prayers: *Lời nguyện chủ tế*

Psalmist: *Xướng vịnh viên*

Psalms: *Thánh Vịnh*

R

Reading(s): *Bài đọc*

Recorded music: *Nhạc ghi âm*

Responsorial Psalms: *Thánh vịnh Đáp ca*

Rubrics: *Luật chữ đỏ*

S

Sacrament: *Bí tích*

Sacramental: *Á bí tích*

Sacraments of Initiation: *Các Bí tích Khai tâm*

Sequence: *Ca tiếp liên*

Song +After Communion: *Bài ca sau Rước Lễ*